

Số: /KH-PTTHSP

Vinh, ngày 12 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 - 2025

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14 tháng 08 năm 2024 của Chủ tịch UBND Tỉnh Nghệ An Quyết định Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ vào tình hình thực tiễn, Trường PT Thực hành Sư phạm xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025 như sau:

I. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024 – 2025

1. Đặc điểm tình hình chung của nhà trường

Trường Phổ thông thực hành Sư phạm, Đại học Vinh được thành lập theo Quyết định số: 2100/QĐ-UBND của UBND tỉnh Nghệ An ngày 27 tháng 5 năm 2015. Sở Giáo dục và Đào tạo cấp phép hoạt động giáo dục. Trường PTTHSP do Trường Đại học Vinh tự đảm bảo kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và hoạt động bằng nguồn thu tự chủ của nhà trường. Cơ cấu của Trường Phổ thông Thực hành Sư phạm đã từng bước được bổ sung, củng cố, hoàn thiện và đi vào hoạt động ngày càng đạt hiệu quả; đến nay trường có đủ cơ cấu tổ chức theo quy định của Thông tư số 12/2011/TT-BGĐT và nay là Thông tư số 32/2020/TT-BGĐT Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Trường Phổ thông Thực hành Sư phạm chịu sự quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục, tổ chức thi tốt nghiệp, cấp bằng tốt nghiệp (Riêng kế hoạch phát triển giáo dục hằng năm và giai đoạn do Sở GD-ĐT thẩm định theo đề nghị của UBND Thành phố Vinh và quy hoạch chung của tỉnh Nghệ An).

Trường là cơ sở thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên, thực hành bộ môn của các khoa sư phạm, là nơi tiến hành nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng kết quả các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh Trường Đại học Vinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 – 2025

2.1. Đặc điểm học sinh của trường.

Nội dung	Tổng số	Chia ra				
		Tiểu học	THCS	THPT	Ghi chú	
Tổng số lớp	45	24	19	02		
Tổng số học sinh	1802	980	762	60		

Số học sinh 2 buổi	1802	980	762	60		
Số học sinh bán trú	1160	980	180	0		
Số học sinh học Ngoại ngữ	1802	980	762	60		
Số học sinh học Tin học	1802	588	762	181		
Số học sinh KT học hòa nhập	0					0
Hộ nghèo, thương binh	0	0	0	0	0	0

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ				Ghi chú
			TS	ThS	ĐH	CD	
1	Quản lý	3	2	1	0	0	
2	Hành chính	5	0	3	1	1	
3	GV văn hóa cơ hữu	56	2	50	4	0	
4	GV thỉnh giảng	8	2	6			
Tổng		72	6	60	5	1	

Tỉ lệ giáo viên biên chế/lớp: 1,45 GV & 1,9 GV (bao gồm số tiết kiêm nhiệm của HT, PHT)

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Số phòng học: 58 phòng học trong đó: 45 phòng học văn hóa, 03 phòng học Tin, 01 Phòng học Tiếng Anh; 05 phòng học CLB; Các phòng Thư viện, Đội, phòng Thí nghiệm, dùng chung ...

- Phòng học có bàn ghế đạt chuẩn, đảm bảo ánh sáng cho học sinh ngồi học.

- Trường có đủ các phòng chức năng, nhà hiệu bộ, nhà đa chức năng.

- Đảm bảo nước uống đầy đủ, hợp vệ sinh.

- Công trình vệ sinh khép kín đủ cho GV và học sinh sử dụng.

- Ngoài một sân chính để HS tham gia các hoạt động lớn thì trường còn có sân cỏ nhân tạo riêng dành cho HS tập thể dục.

3. Đánh giá chung:

a. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành, phòng GD&ĐT thành phố Vinh, Sở GD&ĐT tỉnh Nghệ An, Trường Đại học Vinh, đặc biệt là sự ủng hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trong từng năm học.

Trường đã được Sở Giáo dục & Đào tạo Nghệ An công nhận đạt chuẩn Kiểm định chất lượng GD mức độ 3, tỉnh Nghệ An công nhận đạt chuẩn Quốc Gia cấp độ 2.

Trình độ của đội ngũ giáo viên đảm bảo đạt chuẩn và trên chuẩn 100%, được phân công giảng dạy theo đúng chuyên môn đào tạo, hầu hết các giáo viên đều nhiệt huyết, tận tâm với

chuyên môn.

Trường có cơ sở vật chất tốt, trang thiết bị dạy học hiện đại, các đồ dùng dạy học và tài liệu bồi dưỡng chuyên môn đầy đủ, đảm bảo đáp ứng tốt cho yêu cầu dạy - học.

Trường được UBND Tỉnh Nghệ An phê duyệt thí điểm chương trình tiên tiến đối với tất cả các cấp học.

Trình độ nhận thức của học sinh tốt và tương đối đồng đều, ý thức thực hiện nội quy, nề nếp tốt.

Trong những năm học qua trường đã đạt được nhiều thành tích cao về chất lượng mũi nhọn và chất lượng đại trà. Đây là nền móng, là tiền đề cho sự phát triển của nhà trường trong những năm tiếp theo.

Phụ huynh học sinh phần lớn quan tâm sâu sát đến việc học của con và tích cực ủng hộ các hoạt động của nhà trường nên nhà trường đã tổ chức được nhiều các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho học sinh.

b. Khó khăn

Trường PT THSP hoạt động dưới sự chỉ đạo quản lý của Phòng Giáo dục, Sở Giáo dục và trường Đại học Vinh nên có nhiều công việc còn bị chồng chéo.

Giáo viên trẻ, chủ yếu trong độ tuổi sinh đẻ, số lượng giáo viên nghỉ sinh và nuôi con nhỏ nhiều nên ảnh hưởng tới việc đảm bảo công tác chuyên môn.

Học sinh đến từ nhiều địa bàn dân cư và có một số học sinh ở tương đối xa nên sẽ ảnh hưởng tới việc tham gia các hoạt động học tập và giáo dục của nhà trường.

II. Chỉ tiêu năm học 2024 - 2025

1. Chỉ tiêu chung: *(Xác định và đăng ký các danh hiệu thi đua của tập thể)*

- Danh hiệu Trường : Tập thể lao động xuất sắc.
- Danh hiệu Chi bộ Đảng CSVN: trong sạch vững mạnh tiêu biểu.
- Danh hiệu Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc
- Danh hiệu Đội TNTPHCM: Xuất sắc
- Danh hiệu đơn vị Văn hoá : Danh hiệu đơn vị văn hóa cấp Thành.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Công tác tuyển sinh học sinh đầu cấp:

- Thực hiện theo duyệt kế hoạch tuyển sinh vào học lớp 1, 6 và lớp 10 đã được các cấp phê duyệt;

2.2 Duy trì sĩ số:

- Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0%.
- Biện pháp duy trì sĩ số:
 - + Làm tốt công tác chủ nhiệm, phối hợp giáo dục giữa 3 môi trường: Nhà trường – Gia đình – Xã hội; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường;
 - + Làm tốt công tác hoạt động ngoại khóa, GDNGLL tạo môi trường thân thiện trong nhà trường thu hút HS ham thích đến trường, đam mê với các hoạt động GD trong nhà trường.

2.3. Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục:

- Phối hợp với các trường để xử lý, tổng hợp số liệu đảm bảo tính chính xác và kịp thời.

2.4. Chất lượng giáo dục

*** Cấp Tiểu học:**

2.4.1. Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục

Khối Lớp	Tổng số HS	Số HS KT	Số HS HTCTLH	Tỷ lệ	Số HS CHTCTLH	Tỷ lệ	Ghi chú
1	159	0	159	100%	0	0%	
2	187	0	187	100%	0	0%	
3	181	0	181	100%	0	0%	
4	191	0	191	100%	0	0%	
5	179	0	179	100%	0	0%	
Tổng		0		100%	0	0%	

2.4.2. Chất lượng học sinh tham gia các cuộc thi và giao lưu:

Động viên, khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức:

Giải	Cấp Quốc gia	Cấp Tỉnh	Cấp Thành
Toán tuổi thơ	1	1	6
Các cuộc thi TNTT, TNTV, Toán QT	50	24	60
Nghệ thuật	1	2	6

2.5. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Giáo viên đăng ký các tiết dạy: Đăng kí các tiết dạy thao giảng cấp trường, cấp Cụm. Thực tập tổ theo đúng quy định. Vận dụng các chuyên đề được bồi dưỡng một cách linh hoạt vào đối tượng học sinh lớp mình.

- Đăng ký tham gia các cuộc thi:

+ Thi GVCNG cấp trường: 10/35 đ/c

+ Thi GVCNG cấp Thành phố: 2 đ/c;

+ Có 04 SKKN cấp cơ sở;

+ Đăng ký danh hiệu CSTĐCS: 7 đ/c;

+ Đăng ký danh hiệu LĐT: 100%;

+ Kết nạp Đảng: 1 Đ/c

- Tỷ lệ giáo viên xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (Theo hướng dẫn tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018):

Tốt: 65%; Khá: 35.%; Đạt: 0.%; Chưa đạt: 0 %.

- Xếp loại chuẩn CBQL: Tốt: 01; Khá: 0

- Tỷ lệ xếp loại viên chức: HTXSNV: 20%; HTTNV: 80 %;

- Xếp loại viên chức quản lý: HTXSNV: 1; HTTNV: 0;

- Kết quả xếp loại công tác BDTX của giáo viên:

Giỏi: 55 %; Khá: 45%; TB:0% ; Yếu: 0%; Không xếp loại: 0%

- Tỷ lệ GV biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong việc tổ chức dạy học trực tuyến, vận dụng linh hoạt các học liệu từ các phần mềm vào việc tổ chức dạy học và các hoạt động GD có hiệu quả: 100 %

2.6. Kiểm định chất lượng, Trường chuẩn quốc gia:

* Công tác kiểm định chất lượng:

Thực hiện công tác tự đánh giá để xác định đúng thực trạng, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Cụ thể:

- Nhà trường kịp thời bổ sung, kiện toàn Hội đồng đánh giá chất lượng trường Tiểu học đúng quy định, phân công rõ nhiệm vụ cho các thành viên. củng cố, cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu xây dựng trường Chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Quan tâm đến công tác xây dựng môi trường, cảnh quan trường lớp đảm bảo Xanh, sạch, đẹp, thân thiện, phù hợp với việc tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng năng lực của học sinh.

- Nhà trường tự kiểm tra đối chiếu với các tiêu chuẩn của Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tự đánh giá và có kế hoạch khắc phục.

* Đăng kí đánh giá ngoài: Năm 2026

2.7. Các Cuộc thi, Hội thi và giao lưu; phong trào thi đua và các cuộc vận động; ...

- Hưởng ứng các cuộc thi và các phong trào do các cấp triển khai như Cuộc thi tìm hiểu Pháp luật trực tuyến, ...

- Bồi dưỡng GV tham gia Hội thi GVCNG cấp TP.

- Bồi dưỡng học sinh tham gia các ngày hội Stem, Ngày hội HS tiểu học (Tiếng Anh, Tin học ...), CLB Văn – Toán tuổi thơ cấp Thành phố.

- Động viên HS tham gia các cuộc thi trực tuyến qua mạng Internet như Đấu trường Toán học, Toán Timo, Trạng nguyên Tiếng Anh, Trạng nguyên Tiếng Việt ...

- Tổ chức các sân chơi cho HS tham gia trải nghiệm như Văn – Toán tuổi thơ, Lịch sử - Địa lí, ...

III. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Môn học và hoạt động giáo dục	Chương trình GDPT 2018 (Theo Thông tư 32/2018)									
	LỚP 1		LỚP 2		LỚP 3		LỚP 4		LỚP 5	
	T T 32	Tăng g thêm	TT 32	Tăng g thêm	TT32	Tăng thêm	TT32	Tăng thêm	TT32	Tăng thêm
1. Môn học bắt buộc	22	0	22	0	19	1	33	2	23	2

Tiếng Việt	12		10		7	1	7	1	7	1
Toán	3		5		5		5	1	5	1
Đạo đức	1		1		1		1		1	
TN&XH	2		2		2					
Khoa học							2		2	
Lịch sử & Địa lí							2		2	
Âm nhạc	1		1		1		1		1	
Mỹ thuật	1		1		1		1		1	
Kỹ thuật									1	
GDTC/TD	2		2		2		2		2	
2. HĐGD bắt buộc	3		3		3		3		3	
HĐ trải nghiệm (CC, SHL, GDNGLL)	3		3		3		3		3	
3. Môn học tự chọn		4		4	6					
Tiếng Anh		4		4	4		4		4	
Tin học/ Công nghệ					2		2		2	
Tổng số tiết các mục 1+2+3	25	4	25	4	28	3	30	2	30	2
4. Chương trình tăng cường		3		3						
TA tăng cường cambridge		1		1		1				
Toán TA		1		1		1				
TA GV nước ngoài		1		1		1				
Tổng tiết (mục 1+2+3+4)	25	7	25	7	28	4	30	2	30	2

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Chỉ đạo Tổng phụ trách đội phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường lựa chọn nội dung tổ chức các hoạt động tập thể, sinh hoạt dưới cờ phù hợp với các chủ đề, chủ điểm đề giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; đa dạng các hình thức hoạt động trải nghiệm như giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, sân khấu hóa, tổ chức các hội thi văn nghệ, các sân chơi khoa học... phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, nội dung học tập và đạt mục tiêu giáo dục.

Yêu cầu 100% học sinh được tham gia hoạt động ngoại khóa ít nhất 1 lần/tháng trong hoặc ngoài nhà trường.

Các hoạt động ngoại khóa thực hiện trong năm học.

Thời gian	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Đối tượng	Mục tiêu
Tháng 10	Làm bánh pizza	Company	HS khối 1,2,3	HS trải nghiệm làm bánh và được thưởng thức SP do chính tay các em tự làm ra.
	Giáo dục kỹ năng tự bảo vệ mình	Tại trường	Khối 2	Rèn luyện HS các KN tự vệ và bảo vệ mình trong các trường hợp nguy hiểm như: Khi đi thang máy, trước những dụ dỗ của người lạ, bị bắt nạt,....
Tháng 11	Làm gốm	Sân trường	Khối 4,5	HS hiểu về nghề truyền thống, trải nghiệm tự tay làm ra sản phẩm.
	GDKN tự phục vụ	Sân trường	Khối 1	Sau chuyên đề HS có thói quen tự sắp xếp bàn học, soạn sách vở, gấp chăn gối quần áo, tự phục vụ bản thân, VS cá nhân,...
Tháng 12	Thu hoạch nông sản	Nam Đàn	Khối 1,2,3	HS trải nghiệm những vất vả của người nông dân, được thưởng thức và mời GD thưởng thức các sản phẩm do tự tay mình thu hoạch
	Trải nghiệm	CV trung tâm	K4,5	Trải nghiệm các hoạt động STEM, các trò chơi, các thử thách rèn luyện tư duy, sự khéo léo
	Giải bóng đá K4,5	Sân bóng	K4,5	Rèn luyện thể chất, thỏa đam mê với môn thể thao vua. Quay phát trực tiếp để phụ huynh được theo dõi chi tiết trận chung kết.
	Trải nghiệm STem	Nhà thi đấu hoặc sân bóng	Khối 3	HS làm SP STEM và chơi các trò chơi từ ứng dụng STEM
Tháng 1	Buffet ngày xuân	Sân trường hoặc nhà thi đấu	K1,2,3,4,5	HS được GD các kỹ năng, hành vi lịch sự khi ăn buffet, trải nghiệm thưởng thức ẩm thực đặc sản các vùng miền.

Tháng 2	Đấu trường tiếng anh	Nhà thi đấu	K1,2,3,4,5	Học sinh có cơ hội được thể hiện kiến thức, hiểu biết thông qua bộ môn Tiếng Anh, được khám phá thêm những hiểu biết mới
	Giáo dục giới tính- Tình bạn đẹp	HTA	Khối 5	Giáo dục những thay đổi của tuổi dậy thì, những kỹ năng ứng phó với các sự thay đổi đó. GD về tình cảm với bạn khác giới
Tháng 3	Phiên chợ giả định	Sân trường	Khối 4	Rèn kỹ năng tính toán và lựa chọn trong mua bán, ứng dụng thực tiễn các bài học môn Toán, khoa học.
	Trải nghiệm	CV trung tâm	Khối 1,2,3	Trải nghiệm các hoạt động STEM, các trò chơi, các thử thách rèn luyện tư duy, sự khéo léo
	Thu hoạch nông sản	Nam Đàn	K4,5	HS trải nghiệm những vất vả của người nông dân, được thưởng thức và mời GD thưởng thức các sản phẩm do tự tay mình thu hoạch
Tháng 4	Trạng nguyên Nhí	Nhà thi đấu	K1.2.3.4.5	Tổng hợp kiến thức, hiểu biết về tất cả các môn học. Giúp HS rèn luyện tư duy và khám phá thêm nhiều điều mới mẻ

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và thời gian bán trú tại trường

Triển khai các CLB với sự đăng ký tự nguyện của phụ huynh, học sinh, các CLB được học vào sau tiết 7 các ngày trong tuần:

2.

Khối	Thời gian	Thời lượng	Câu lạc bộ	Giáo viên phụ trách
Khối 1	Thứ 2;6	Từ 16 giờ 05 đến 17 giờ 30	Bóng đá	Thầy T.Anh
			CLB Cờ vua	Thầy Tâm
			CLB lắp ghép Lego	Cô Na
			CLB mỹ thuật	Cô Nhàn
			CLB dance	Cô Yến
Khối 2	Thứ 3	Từ 16 giờ 05 đến 17 giờ 30	Mỹ thuật	Cô Nhàn
			CLB dance	Cô Yến
			CLB bóng đá	Thầy Tiến
Khối 2	Thứ 3	Từ 16 giờ 05 đến 17 giờ 30	Bóng rổ	Thầy Tuấn Anh
			CLB dance	Cô Yến
			CLB bóng đá	Thầy Tiến

2.3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025

Thực hiện Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về Khung thời gian năm học 2024-2025, cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Thời gian biểu trong ngày:

BUỔI SÁNG		BUỔI CHIỀU		BUỔI TRƯA
Tiết	Thời gian	Tiết	Thời gian	
SHĐB	7 giờ 15 phút - 7 giờ 30 phút			VS cá nhân: 10h30-10h45 Ăn, nghỉ trưa: 10h45–11h10. Ngủ trưa: 11h10-13h30
1	7 giờ 30 phút - 8 giờ 10 phút	1	13 giờ 45 phút - 14 giờ 25 phút	
2	8 giờ 10 phút - 8 giờ 50 phút	2	14 giờ 25 phút- 15 giờ 05 phút	
Ra chơi	8 giờ 50 phút - 9 giờ 10 phút	Ra chơi	15 giờ 05phút - 15 giờ 25 phút	
3	9 giờ 10 phút - 9 giờ 50 phút	3	15 giờ 25 phút - 16 giờ 05phút	
4	9 giờ 50 phút - 10giờ 30 phút	HĐNGC K	16 giờ 05 phút - 17 giờ	

IV. Các nhiệm vụ và giải pháp

1. Xây dựng chương trình và tổ chức thực hiện chương trình

1.1. Tổ chức thực hiện chương trình chính khóa

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình khoa học, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo học sinh hoàn thành chương trình lớp học theo quy định.

Kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày, tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần (mỗi tiết 35 phút); phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện của tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

a. Thực hiện chương trình chính khóa

Nhà trường thực hiện Chương trình GDTH theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn của các cấp, cụ thể:

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học và khung chương trình Giáo dục tiểu học được quy định Thông tư 32 ngày 26/12/2018 về chương trình giáo dục phổ thông mới để sắp xếp Thời khóa biểu cho các khối lớp một cách hợp lý nhất.

- Thực hiện dạy đủ các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc; tổ chức các hoạt động củng cố giúp học sinh hoàn thành các nội dung học tập; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương nhằm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; chủ động lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh.

b. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học

**** Tổ chức dạy học Tiếng Anh***

- Đối với lớp 1;2;3;4: Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT với thời lượng dạy học từ 02 - 04 tiết/ tuần; nội dung dạy học phù hợp và đảm bảo tính liên thông với chương trình bắt buộc thực hiện từ lớp 3; tài liệu dạy học được lựa chọn theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá cần chú trọng quan tâm đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả để xét lên lớp. Tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn đối với lớp 1 và lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- Đối với lớp 5: Thực hiện môn học bắt buộc trong chương trình GDPT 2018 với thời lượng 04 tiết/tuần đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

+ Triển khai thực hiện sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh.

+ Tiếp tục xây dựng môi trường học và sử dụng tiếng Anh như: bố trí không gian, cảnh quan trường học; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục sân trường bằng tiếng Anh... Nhà trường thành lập câu lạc bộ tiếng Anh để tạo sân chơi cho những học sinh yêu thích Tiếng Anh. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như: đọc truyện, nói và nghe theo chủ đề, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường học ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh. Động viên, khuyến khích học sinh tham gia sân chơi English Challenge do Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An phối hợp với Sở GDĐT tổ chức; tham gia các kỳ giao lưu Toán - Tiếng Anh;

**** Tổ chức dạy học Tin học:***

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT, có các giải pháp nâng cao năng lực Tin học cho học sinh phổ thông theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

- Động viên học sinh tham gia các sân chơi Tin học do các cấp tổ chức như: Tin học trẻ không chuyên, sáng tạo Robotics, ngày hội Tin học, tiếng Anh thành phố,..

c. Triển khai giáo dục STEM

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số

2345/BGDDĐT-GDTH ngày 06/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Nhà trường tổ chức tập huấn nhân rộng cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM theo các nội dung đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức; Lựa chọn ít nhất 04 chủ đề giáo dục STEM thực hiện trong mỗi khối lớp.

- Có kế hoạch huy động các nguồn lực trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT cấp tiểu học; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhà trường đã hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

d. Thực hiện chương trình giáo dục địa phương

- Nhà trường triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT cho tất cả các khối lớp

e. Các môn tăng cường theo chương trình tiên tiến

Phối hợp với trung tâm ngoại ngữ AMA để dạy Tăng cường Tiếng Anh cho học sinh khối lớp 1,2,3 với các môn Tiếng Anh với người nước ngoài và tiếng anh tăng cường. Học sinh được học giáo trình Chuẩn quốc tế theo Cambridge để đạt được các chứng chỉ quốc tế, được học với giáo viên Việt Nam thời lượng 1 tiết/tuần và giáo viên bản ngữ thời lượng 1 tiết/tuần nhằm phát triển tốt kỹ năng nghe nói, giúp học sinh tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp trong xu hướng hội nhập Quốc tế. Bên cạnh đó nhà trường tăng cường môn Toán Tiếng Anh 1 tiết/ tuần do các giáo viên trong trường đảm nhận. Trong quá trình giảng dạy, nhà trường kiểm tra đột xuất, dự giờ, đồng thời cuối mỗi năm học có GV Tiếng Anh của trường tham gia coi kiểm tra, chấm kiểm tra và khảo sát một số học sinh bất kì.

1.2. Thực hiện chương trình ngoại khóa

- Tổ chức và quản lý tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa:

- + Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, triển khai có hiệu quả chương trình tiếng Anh tăng cường, đưa giáo dục STEM, các CLB vào nhà trường. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục thể chất, các hoạt động tập thể. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, thực hiện dạy chữ đi đôi với dạy người nhằm phát triển học sinh một cách toàn diện về đức – trí – thể – mỹ.

- + Phát triển các hoạt động TDTT trong toàn trường như: thành lập câu lạc bộ TDTT, khuyến khích HS tham gia học võ Vovinam, bóng rổ.

- Tổ chức các câu lạc bộ: Toán, Tiếng Việt tuổi thơ; Tiếng Anh; Nghệ thuật để phát triển năng khiếu cho HS. Các CLB đều có kế hoạch riêng về thời gian sinh hoạt định kỳ và nội dung sinh hoạt. Các CLB nghệ thuật có báo cáo kết quả hoạt động trước tập thể.

- + Phát triển năng lực học sinh qua các hoạt động của giáo dục STEM, tổ chức học vào lồng ghép vào TKB các tiết chính khóa và các CLB, sân chơi ngoại khóa như ngày hội Stem

cấp trường, cấp TP.

1.3. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh;

Nhà trường thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; thực hiện đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các tổ thực hiện xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Hàng năm nhà trường đẩy hệ thống bài kiểm tra trên kho học liệu, để làm tư liệu cho các năm học sau.. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học/hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

1.4. Phụ đạo và bồi dưỡng học sinh:

Thực hiện dạy học và đánh giá học sinh theo chương trình GDPT 2018, Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm, GVBM trong việc bồi dưỡng và nâng cao kiến thức kỹ năng cho học sinh có năng khiếu trong học tập, kèm cặp cho đối tượng học sinh gặp khó khăn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện góp phần hoàn thành các chỉ tiêu thi đua của nhà trường trong năm học. Nhà trường đã tổ chức linh hoạt công tác Bồi dưỡng, phụ đạo Học sinh một cách khoa học, thường xuyên.

Nhà trường có kế hoạch từ đầu năm, phát hiện để bồi dưỡng cũng như hỗ trợ đối với các em.

Đối với học sinh gặp khó khăn trong học tập nhà trường có kế hoạch hỗ trợ trong các giờ SH15 đầu giờ, các tiết tăng cường; phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh trong vấn đề kèm cặp con mình, phát huy đôi bạn cùng tiến, thường xuyên động viên, khuyến khích để các em tự tin với năng lực của bản thân.

1.5. Xây dựng thư viện và phát triển văn hóa đọc

Hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu cho học sinh. Tổ chức ngày đọc sách, tuần đọc sách, đọc sách theo chủ đề, thi kể chuyện theo sách, viết về sách ... để phát triển văn hóa đọc. Bổ sung các đầu sách giáo khoa, sách tham khảo cho thư viện nhà trường đảm bảo phục vụ cho dạy học. Phát triển “Văn hóa Đọc” trong giáo viên, học sinh; Rèn luyện học sinh thói quen và yêu thích đọc sách, tổ chức có hiệu quả “Ngày hội Đọc” trong nhà trường,

làm tốt mô hình “thư viện thân thiện”...phù hợp điều kiện thực tế trường lớp. Cụ thể:

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định. Vận dụng mô hình thư viện room to read trong dạy tiết đọc sách như các hình thức đọc cặp đôi, đọc cá nhân, ... phát triển sau câu chuyện.

Chỉ đạo cán bộ thư viện xây dựng kế hoạch tổ chức cho các lớp trao đổi sách để các em có cơ hội được đọc nhiều loại sách, đầu sách. Tạo điều kiện cho học sinh được mượn sách về nhà vào chiều thứ 6 hàng tuần.

Sắp xếp bố trí không gian đọc sách cho học sinh ở khu vực các cầu thang và óc sân ở nhà trường; khuyến khích học sinh tự nguyện xây dựng tủ sách ở lớp, GVCN có trách nhiệm kiểm tra việc đọc sách của học sinh, động viên phụ huynh xây dựng tủ sách ở nhà cho con em.

Tổ chức hưởng ứng Ngày hội đọc với các hình thức phong phú như: Trưng bày gian hàng sách, kể chuyện theo sách, đóng kịch thể hiện các câu chuyện đã đọc hoặc theo kịch bản tự xây dựng về chủ đề đọc sách,... Khuyến khích học thi tham gia Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc.

Nhà trường đánh giá công tác thư viện định kì, hàng tháng.

Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Phát triển đọc sách dưới không gian xanh (vì trường tiểu học Trường Thi năm học này đang gặp khó khăn về CSVC, không có thư viện). Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

2. Công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo

2.1. Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ nhà giáo, CBQL (BDTX)

Ban giám hiệu nhà trường: xây dựng KH giáo dục nhà trường phù hợp với thực tiễn địa phương, cập nhật kịp thời các quy định về chuyên môn đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường Thành lập tổ cốt cán chuyên môn: Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ cốt cán; chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch tổ, kế hoạch các môn học và các hoạt động giáo dục theo đúng văn bản chỉ đạo của ngành; nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn định kỳ và SHCM theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung giải quyết các vấn đề khó trong quá trình thực hiện chương trình, đổi mới PPDH, cách đánh giá, dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, hỗ trợ GV khối 1,2,3,4,5 tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, SGK mới; xây dựng kế hoạch BDTX, BD đội ngũ trên cơ sở kết quả đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp GV phổ thông; thường xuyên kiểm tra việc tự học, tự BD trên mạng Internet của cán bộ, giáo viên.

Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, GV cốt cán tăng cường phối hợp với ban giám hiệu nhà trường tổ chức có hiệu quả các buổi hội thảo chuyên đề và các tiết dạy thể nghiệm; thường

xuyên dự giờ, góp ý xây dựng giúp GV nâng cao năng lực giảng dạy, chú ý bồi dưỡng giáo viên trẻ, giáo viên mới về trường qua đó để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Giáo viên chú trọng nghiên cứu kỹ nội dung dạy học để XD kế hoạch dạy học cá nhân phù hợp với đối tượng học sinh; linh hoạt, tự chủ trong việc thiết kế bài dạy; sáng tạo trong việc vận dụng PPDH và hình thức tổ chức dạy học tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục. Khuyến khích giáo viên nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng; giáo dục ý thức khiêm tốn học hỏi kinh nghiệm và chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp; quan tâm chăm lo công tác bồi dưỡng cán bộ nguồn và phát triển Đảng viên mới, tạo điều kiện cho các giáo viên trẻ tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ.

Năm học 2024 - 2025, nhà trường tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường và cấp tổ, nhóm chuyên môn như sau:

* Dự kiến có các chuyên đề, hội thảo thực hiện trong năm học:

NỘI DUNG CÁC CHUYÊN ĐỀ DẠY HỌC CỦA GIÁO VIÊN

Tháng	Giáo viên dạy	Tên chuyên đề	Môn	Lớp
10	Đặng Thị Hòa	Ứng dụng AI trong dạy học đạo đức: Khám Phá bản thân	Đạo đức	3G
	Trần Thị Xô	Dạy học Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực học sinh	Tiếng Việt	4G
11	Nguyễn Thị Hương	Dạy học theo hướng trải nghiệm: Dân cư và các dân tộc Việt Nam	Địa lí	5C
	Ngô Tuệ Quyên	Vận dụng STEM trong dạy học trung điểm của đoạn thẳng	Toán	3A
12	Trần Thị Hiền	Dạy học theo hướng trải nghiệm: Biết ơn anh bộ đội cụ Hồ	Trải nghiệm	3C
	Hoàng Thị Thanh Lan	Dạy học dự án trong môn Khoa học	Khoa học	5B
1	Nguyễn Thị Phương Thảo	Dạy học Stem: Diện tích hình chữ nhật	Toán	3B
2	Lê Thị Tuyết Vinh	Unit 6: Helping out- Lesson 1: Part C	Tiếng Anh	3C
	Dương Thị Cẩm Vân	Vận dụng stem vào dạy học Toán 2	Toán	2C

3	Trần Thị Xô	Luyện tập văn tưởng tượng	Tiếng Việt	4D
---	-------------	---------------------------	------------	----

Đổi mới hình thức tổ chức và PPDH

Xây dựng phong trào đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển NL và PC của HS. Tiếp tục đa dạng các hình thức dạy học, tăng cường gắn lí thuyết với thực hành, tăng cường trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Mạnh dạn thay đổi hình thức dạy học như: tích cực triển khai dạy học ngoài không gian lớp học, tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với nội dung, kiến thức chương trình học, dạy học lịch sử địa lý địa phương, dạy học gắn với di sản, cho học sinh tìm hiểu các kiến thức về thiên nhiên, môi trường trong hoạt động ngoại khóa... nhằm tạo hứng khởi, bồi dưỡng, phát triển kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng chuyên đề cấp trường: Đầu năm học, dựa trên các văn bản hướng dẫn của ngành và Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của bậc Tiểu học, cũng như từ thực tiễn nhà trường, BGH chỉ đạo các nhóm chuyên môn tự đăng kí các chuyên đề mà khối mình sẽ thực hiện và những chuyên đề mà GV cần được tập huấn trong năm học. Sau đó, chuyên môn nhà trường sẽ tổng hợp và điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu và thực tế của trường mình.

Triển khai cho GV đăng ký các tiết dạy: Đầu năm học, nhà trường cho các GV đăng kí các tiết dạy theo các chuyên đề đã xây dựng với chỉ tiêu cụ thể cho từng GV, từng tổ chuyên môn. Trong đó chú trọng đến những chuyên đề nổi bật của năm học: triển khai dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong dạy học môn Tự nhiên-Xã hội, Khoa học; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy”; phương pháp dạy học STEM; dạy học theo Dự án; “Học thông qua chơi”, giáo dục Stem vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; Dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất HS; Sử dụng kĩ thuật và phương pháp dạy học tích cực; Dạy tích hợp liên môn; Khuyến khích giáo viên đăng ký thực hiện các “Tiết học hạnh phúc”; “Tiết học kết nối”. Xây dựng, thiết kế các giờ dạy và hoạt động hướng tới trường học hạnh phúc.

Tổ chức thực hiện các chuyên đề đã xây dựng trong kế hoạch một cách nghiêm túc và bài bản. Trong quá trình thực hiện sẽ có sự điều chỉnh để phù hợp với sự chỉ đạo của phòng GD.

- Chỉ tiêu: mỗi khối có 4 tiết dạy lồng ghép nội dung giáo dục STEM và ít nhất xây dựng một tiết học kết nối/năm.

Các trường chủ động linh hoạt quyết định lựa chọn các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục nhằm góp phần nâng cao chất lượng.

2.3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Xây dựng quy chế chuyên môn quy định rõ về sinh hoạt chuyên môn theo nhóm, tổ, toàn trường, cụm trường, thành phố, ... theo định kỳ hàng tuần, tháng và sinh hoạt đột xuất dưới các hình thức. Cụ thể:

* Họp chuyên môn:

+ Họp SH tổ chuyên môn 2 lần/ tháng theo lịch và ND của CM nhà trường hoặc của Tổ CM với các nội dung thảo luận một số ND về CM, việc thực hiện chương trình kế hoạch bài dạy, chuẩn bị giờ dạy minh họa (phân tích chương trình để lựa chọn bài dạy MH cho buổi SHCM sau); Dự giờ, thảo luận giờ dạy minh họa, sơ kết, triển khai các kế hoạch CM tới. Trao

đổi về việc khai thác tài liệu, thiết bị ĐDDH. Ngoài ra SHCM đột xuất (nếu có).

* Dự giờ thăm lớp, SHCM theo NCBH, triển khai báo cáo SKKN, làm đồ dùng dạy học:

+ Ban giám hiệu: Dự giờ theo kế hoạch kiểm tra nội bộ và kiểm tra đột xuất. Sau dự giờ chia sẻ, tư vấn cho giáo viên.

+ Tổ trưởng CM: Thực hiện nghiêm túc dự giờ các tổ viên cũng như dạy các tiết dạy thể nghiệm để tổ viên tham dự nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ. Tối thiểu mỗi tuần 1 tiết.

+ Tổ trưởng CM xây dựng Kế hoạch theo NCBH từ đầu năm học và thống nhất môn dạy, giáo viên dạy; thống nhất nội dung SH, đề xuất ND sinh hoạt của tổ trong năm học.

+ Tổ CM thực hiện tổ chức SHCM theo NCBH theo kế hoạch. Ngoài ra hàng tháng các tổ CM phải cử người tham dự đầy đủ SHCM do cụm, thành phố tổ chức (nếu có)

+ Giáo viên tích cực tham gia dự giờ, thăm lớp lẫn nhau để học hỏi thực hiện tốt đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Sau dự giờ mạnh dạn chia sẻ đưa ra chính kiến của bản thân để cùng trao đổi tìm ra những yếu tố tích cực mang lại hiệu quả giờ dạy.

Đẩy mạnh sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đảm bảo đúng tinh thần đổi mới, thực chất và hiệu quả. Các tổ chú trọng lựa chọn nội dung đưa ra trao đổi, thống nhất phải là những kiến thức trọng tâm, cốt lõi, có tính mới; cần tập trung vào việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích để phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tham gia sinh hoạt cùng các tổ chuyên môn để chỉ đạo sát sao các hoạt động của tổ.

+ Chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học có hiệu quả, có chất lượng; Lựa chọn các nội dung nghiên cứu đối với các bài có nội dung mới và khó như: Tiết nói và nghe trong môn Tiếng Việt, Thống kê xác suất trong môn toán, Lịch sử địa lí lớp 4, 5; Tiết HĐTN theo quy mô khối, trường; ...Tiếp tục phát huy có hiệu quả đội ngũ cốt cán chuyên môn của trường.

4. Tăng cường giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh, giáo dục Kỹ năng sống...

- Mua sắm tăng cường dụng cụ thể dục thể thao

+ Yêu cầu GV dạy thể dục cùng với cán bộ thư viện rà soát lại các dụng cụ TDTT, lập danh sách các dụng cụ còn thiếu để nhà trường mua bổ sung.

- Tổ chức các hoạt động rèn luyện thể chất

+ Ngoài các giờ học chính khóa, nhà trường tổ chức thêm các CLB bóng rổ, nhảy Bóng đá, Mĩ thuật,... vào các buổi chiều.

+ Tổ chức HKPD cấp trường và tham gia HKPD cấp Thành.

- Công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học

+ Trong năm học, nhà trường phối hợp với BV quốc tế Vinh và trạm xá phường Bến Thủy tổ chức khám chữa bệnh cho tất cả cán bộ NV và học sinh

+ Trạm y tế ĐHV phụ trách cho HS uống thuốc xổ giun và phun thuốc muỗi định kì.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú:

Đầu năm học, nhà trường tổ chức họp các nhà nhập thực phẩm yêu cầu thực phẩm sạch, có nguồn gốc xuất xứ (của trang trại rau sạch TH, siêu thị Maximax,..), có giấy chứng nhận ATVSTP... thực phẩm khi nhập phải tươi ngon. Vận dụng phần mềm thực đơn bán trú để mỗi tuần thực đơn được thay đổi phù hợp với thời tiết, đảm bảo đủ chất dinh dưỡng.

+ Mỗi tháng BGH và ban thanh tra nhà trường kiểm tra đột xuất bếp ăn bán trú 3 -4 lần. Lập biên bản, bắt trả và thanh lý hợp đồng nếu không đảm bảo VSATTP.

5. Tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức trong và ngoài nhà trường:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, phụ huynh, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị, xã hội về ý nghĩa, vai trò của công tác phối hợp ba môi trường nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các bên liên quan đến từng môi trường giáo dục; mọi người phải ý thức luôn sẵn sàng phối hợp, chủ động phối hợp mà không có thái độ trông chờ hay ỷ lại vào môi trường giáo dục khác; qua đó tạo sự đồng thuận cao và huy động được sự tham gia chủ động, tích cực của PHHS.

Thứ hai, tiếp tục thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; chú trọng công tác quản lý và giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng, giáo dục pháp luật và ý thức, trách nhiệm công dân cho HS; kết hợp hài hòa “dạy chữ”, “dạy người”, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng và thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học. Tổ chức đa dạng, sáng tạo, thiết thực và hiệu quả các hoạt động hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống, văn hóa, văn nghệ, thể thao, giáo dục ngoài giờ lên lớp tạo sân chơi bổ ích, giáo dục toàn diện học sinh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; tăng cường kỷ cương, nề nếp trường, lớp học; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục theo hướng thực chất và bền vững. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

Thứ ba, tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị 71/2008/CT-BGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên. Phối hợp chặt chẽ với gia đình trong việc quản lý, giáo dục, đạo đức, lối sống của học sinh sinh viên. Phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường (tổ chức Đoàn, Đội, Hội), của đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên chủ nhiệm lớp; thường xuyên giữ mối liên lạc với gia đình học sinh, nhất là những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh cá biệt, để nắm bắt tâm tư tình cảm, theo dõi sát sao tình hình tư tưởng, diễn biến tâm lý và có biện pháp kịp thời giáo dục học sinh. Đặc biệt định hướng học sinh, nâng cao nhận thức về văn hóa ứng xử trên môi trường mạng xã hội,

yêu cầu các em tham gia các trang mạng xã hội bảo đảm quyền tự do cá nhân trong giới hạn cho phép, song không được vi phạm các quy định của pháp luật và quy tắc ứng xử học đường.

Thứ tư, thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các địa phương trong việc quản lý, giáo dục học sinh, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại và có văn hoá. Bên cạnh giáo dục chính khóa, tăng cường phối hợp tổ chức đa dạng, phong phú, sáng tạo các hoạt động giáo dục ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo, để tạo sân chơi lành mạnh và trí tuệ để thu hút học sinh, sinh viên có cơ hội và môi trường phát triển những phẩm chất và năng lực bản thân. Rà soát và chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp theo đúng các quy định và tuyệt đối an toàn, bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện và phát triển các kỹ năng cho học sinh, sinh viên. Mặt khác, các cấp chính quyền, ban, ngành địa phương, các đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục quan tâm, phối hợp giúp đỡ nhà trường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm; tăng cường quản lý các dịch vụ xung quanh trường (quán game, trò chơi điện tử, hàng quán,...), tuyên truyền, giáo dục pháp luật an toàn giao thông, giáo dục phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội, ngăn chặn và hạn chế sự xâm nhập của văn hóa phẩm độc hại vào trong các nhà trường.

6.Công tác truyền thông:

Giáo dục và đào tạo là lĩnh vực luôn nhận được sự quan tâm của người dân và toàn xã hội. Mỗi chính sách, sự thay đổi của Ngành giáo dục đều có ảnh hưởng rất lớn. Trong thời đại công nghệ thông tin phát triển như hiện nay, lượng thông tin mỗi ngày là rất lớn và nguồn thông tin cũng đa dạng. Nếu công tác truyền thông trong các cơ sở giáo dục không theo kịp sự phát triển sẽ bị tụt hậu, kéo theo đó là hàng loạt vấn đề nảy sinh khi thông tin, mối liên hệ giữa nhà trường, gia đình học sinh, chính quyền địa phương và xã hội bị gián đoạn. Cấp tiểu học thành lập ban truyền thông hoạt động khá chuyên nghiệp quả do cô Nguyễn Thị Hương là trưởng ban và các ban viên phụ trách đưa tin, viết bài, thiết kế đồ họa, cũng với đội dẫn dắt đội tuyên truyền măng non, cô Hương nghỉ sinh cô Phạm Thị Thu phụ trách.

Ngoài các nội dung truyền thông theo định kì, nhà trường đã chủ động phân công GV viết thêm các tin, bài có tính thời sự thuộc lĩnh vực giáo dục và các hoạt động của nhà trường để đăng tải trên Website, facebook của trường, zalo của nhóm lớp.

*** Đối với cấp THCS**

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) ở 4 khối 6,7,8,9

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

a. Chỉ tiêu về chất lượng GD HS:

- Hạnh kiểm: Trên 98% loại tốt, 2% loại khá.
- Học lực: Tỷ lệ HS xếp loại Tốt 65%; Loại khá 32% . Loại Đạt: 3%
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 100%; chất lượng tuyển sinh lớp 10 THPT xếp top 3 của TP,

- HSG tỉnh: 2 em, HSG Tp: 13 em

- Tập thể lớp: TTXS: 3; TT: 16

b. Chỉ tiêu về số lượng và chất lượng đội ngũ

- 100% GV được bồi dưỡng theo chương trình GDPT mới 2018;
- 100% CBQL, GV, nhân viên sử dụng được công nghệ thông tin phục vụ trong giảng dạy và các hoạt động của nhà trường..

- SKKN cấp TP: 1-2 sáng kiến.

- CSTĐ cấp cơ sở: 2 - 3 đ/c

- Chủ tịch TP tặng giấy khen: 1 - 2 đ/c

- Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp:

+ Cán bộ quản lý 100% Tốt.

+ Giáo viên: Tốt 60% (*GVDG TP trở lên, Có HSG TP, Tỉnh hoặc các thành tích khác tương đương*), khá 40%, không có giáo viên không đạt yêu cầu.

- Xếp loại viên chức:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 80%, không có giáo viên hoàn thành nhiệm vụ.

- Xếp loại thi đua: 100% CB, GV, NV đạt LĐTT, không có CB, GV, NV xếp loại HTNV

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. NHIỆM VỤ

1.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

1.1.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục

- Về khung chương trình các môn học và HĐGD lớp 6, 7, 8, 9

TT	Môn học	Số tiết của môn/ HD lớp 6			Số tiết của môn/ HD lớp 7			Số tiết của môn/ HD lớp 8			Số tiết của môn/ HD lớp 9			Ghi chú
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	
2	Lịch sử 9 tuần đầu	9	9		18	17		18	17		9	9		
	9 tuần sau	18	16	52	9	9	53	9	9	53	18	16	52	
3	Địa lý 9 tuần đầu	18	17		9	9		9	9		18	17		
	9 tuần sau	9	9	53	18	16	52	18	16	52	9	9	53	
4	Giáo dục công dân	18	17	35	19	18	35	19	18	35	19	18	35	
5	Ngoại ngữ	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	
6	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	
7	KHTN	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	
	CD Vật lý		T2 3- T3 5			T2 4- T3 5		T1 3- T1 8	T1 9- T2 3		T1 - T1 1			
	CD Hóa học	T1 - T7			T1 - T9				T2 4- T3 5		T1 2- T1 8	T1 9- T2 5		
	CD Sinh học	T8- T18	T1 9- T2 2		T1 0- T1 8	T1 9- T2 3		T1 - T1 2				T2 6- T3 5		
8	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	18	52	9	9	52	
9	Thể dục	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	
10	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	
11	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	
12	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	
13	HD TNHH	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	
14	GD địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	

Tổng số tiết	52	49	10	52	49	101	53	502	103	53	502	103	
	2	2	14	2	2	4	1		3	1		3	

Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục (*Phụ lục kèm theo*)

1.1.2. Tổ chức thực hiện:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) nhà trường theo Công văn số 1888/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/08/2024 của Sở GD&ĐT và Công văn của Phòng GD&ĐT TP Vinh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS năm học 2024-2025.

1.2. Thực hiện chương trình giáo dục tăng cường, dạy thêm

1.2.1. Chương trình giáo dục tăng cường:

Về khung chương trình các môn học tăng cường khối 6,7,8:

STT	Môn học TC	Thời lượng	Ghi chú
1	Toán	K6, k8: 90 tiết K7: 60 tiết	K6,8: mỗi tuần 3 tiết K7: mỗi tuần 2 tiết
2	Văn	60 tiết	mỗi tuần 2 tiết
3	T.Anh	K6, k8: 60 tiết K7: 90 tiết	K6, k8: mỗi tuần 2 tiết K7: mỗi tuần 3 tiết
4	Tin	30 tiết	mỗi tuần 1 tiết
5	Toán TA	30 tiết	mỗi tuần 1 tiết
6	TA nước ngoài	30 tiết	mỗi tuần 1 tiết
7	CLB	60 tiết	4 CLB: bóng đá, bóng rổ, vẽ, nhảy

1.2.2. Chương trình dạy thêm cho HS khối 9:

Thực hiện dạy thêm trong nhà trường cho Hs khối 9 mỗi tuần 2 buổi, gồm các môn Toán, văn, anh

1.3. Các hoạt động ngoại khoá, dã ngoại, TDTT

TT	Nội dung hoạt động	Mục đích	Dự kiến thời gian	Ghi chú
1	Giáo dục an toàn giao thông	- Trau dồi kiến thức pháp luật về ATGT đường bộ cho HS, cách xử lý các tình huống khi có tai nạn giao thông xảy ra. Từ đó, ngăn chặn tình trạng vi phạm giao thông trong lứa	Thứ bảy (21/9/2024)	<i>Cả 4 khối</i>

		tuổi học sinh, hạn chế những vụ tai nạn thương tâm		
2	Kỹ năng phòng chống cháy nổ và kỹ năng thoát hiểm (dành cho HS khối 6: 206 em)	- Nhằm nâng cao hiểu biết của học sinh về tính chất nguy hiểm, tác hại, hậu quả của cháy nổ đối với cá nhân, gia đình, cộng đồng và các biện pháp, quy trình phòng cháy, chữa cháy - Trang bị cho HS kỹ năng thoát hiểm khi gặp hỏa hoạn	Thứ bảy (5/ 10/2024)	Dành cho HS khối 6
3	Rung chuông vàng Tiếng Anh (k6,7,8: 609 em)	- Tạo cho các bạn học sinh một sân chơi trí tuệ, bổ ích và lý thú trên tinh thần học mà chơi – chơi mà học, khuyến khích HS tự học, tự rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết Tiếng Anh	Thứ bảy (26/ 10/2024)	Dành cho HS khối 6,7,8.
4	Chương trình nghệ thuật: “Hát về thầy cô và mái trường 20/11”	- Giúp học sinh thể hiện sự tài hoa, niềm đam mê nghệ thuật của bản thân, sự gắn kết trong tập thể - Thể hiện tình cảm yêu mến đối với mái trường và gửi gắm lời tri ân đối với thầy cô	Tối T7 (16/ 11/2024)	Cả 4 khối
5	Hoạt động: “Giáo dục giới tính – quản lý cảm xúc” (dành cho HS khối 6: 206 em)	- Trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết giúp HS biết cách giải quyết vấn đề liên quan đến giới tính, biết cách giao tiếp xã hội, kỹ năng làm chủ cảm xúc của bản thân	Thứ bảy (7/12/2024)	Dành cho HS khối 6
6	Ngày hội “Trải nghiệm sáng tạo, vui đón tết”	- Rèn luyện trí tuệ, sức khỏe qua các trò chơi từ các gian hàng, - Giúp HS biết yêu quý, giữ gìn các phong tục đẹp trong ngày Tết cổ truyền, những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc tạo không khí vui tươi sôi nổi, gắn kết yêu thương	Thứ bảy (18/1/2025)	Cả 4 khối
7	Tham quan, học tập tại các khu di tích lịch sử: (Vinh –KDTLS Truong Bồn – KDL Hòn Nhạn - Teambuilding) (Dành cho HS khối 6 : 206 em)	- Tạo cơ hội cho học sinh tìm hiểu về di tích lịch sử của địa phương, lòng biết ơn sâu sắc đến các vị anh hùng - Thực hiện chương trình Giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm	Thứ bảy (22/2/2025)	Dành cho khối 6

	Tham quan KLN TBT Hà Huy Tập - KDTLS Ngã Ba Đồng Lộc - KLN Đại Thi Hào Nguyễn Du - Teambuilding (Dành cho HS khối 7: 208 em)	- Tạo cơ hội cho học sinh tìm hiểu về di tích lịch sử của địa phương, lòng biết ơn sâu sắc đến các vị anh hùng - Thực hiện chương trình Giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm	Thứ bảy (22/2/2025)	<i>Dành cho khối 7</i>
	Tham quan, học tập tại: Đền Công, Khu sinh thái Mường Thanh Diễn Lâm. Dành cho HS khối 8: 195 em)	- Tạo cơ hội cho học sinh tìm hiểu về di tích lịch sử của địa phương, lòng biết ơn sâu sắc đến các vị anh hùng - Thực hiện chương trình Giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm	Thứ bảy (22/2/2025)	<i>Dành cho khối 8</i>
	Tham quan, học tập hướng nghiệp tại Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Nghệ An-Eo Gió - Team Building. (Dành cho HS lớp 9: 149 em)	- Tạo cơ hội cho học sinh có cơ hội trải nghiệm hướng nghiệp, giao lưu tăng sự đoàn kết - Thực hiện chương trình Giáo dục địa phương	Thứ Bảy (22/2/2025)	<i>Dành cho khối 9</i>
8	Chương trình “Quà tặng mẹ”	Thể hiện tình yêu thương của con đối với mẹ	Địp 8/3/2025	<i>Cả 4 khối</i>
9	Hoạt động thể thao + các trò chơi dân gian, chào mừng ngày 26/3	Rèn luyện sức khỏe. Tăng cường mối quan hệ đoàn kết giữa các lớp	Địp 26/ 3/2025	<i>Cả 4 khối</i>

1.4. Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập

a) Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi:

* Xây dựng nội dung

- Nội dung: Các tổ, nhóm bộ môn xây dựng chương trình bồi dưỡng học sinh
- Tổ chức thi để chọn học sinh giỏi của trường dự thi cấp thành phố.

+ *Tổ chuyên môn:*

Các tổ/nhóm chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, lập kế hoạch chi tiết việc thực hiện chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi. Hoàn thành việc xây dựng kế

hoạch môn học trước 20/8/2024, nhà trường sơ duyệt và họp hội đồng trường phê duyệt trước 28/8/2024.

Tổ chuyên môn chịu trách nhiệm thẩm định nội dung, thời lượng bồi dưỡng

+ *Giáo viên:*

Soạn bài đầy đủ trước khi lên lớp, hồ sơ giảng dạy đúng quy định, dạy theo đúng thời khóa biểu được phân công, chịu trách nhiệm trước nhà trường và tổ bộ môn về chất lượng của học sinh mình phụ trách.

* Tổ chức thực hiện:

+ Đối với BGH: Kiểm tra, đôn đốc công tác BD của Gv

+ Đối với giáo viên: Tăng cường dạy cho hs theo TKB, tận dụng mọi thời gian

b) Công tác Phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập

GV lập danh sách học sinh cần hỗ trợ học tập do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em, có sổ ghi chép sự tiến bộ của từng em cụ thể.

Giáo viên làm công tác hỗ trợ học sinh gặp khó khăn trong học tập cần trao đổi, thường xuyên thông báo với phụ huynh về tình hình học tập của học sinh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập.

Trong quá trình dạy phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, giáo viên có thể đề xuất lên nhóm chuyên môn, tổ chuyên môn, nhà trường để được điều chỉnh kế hoạch, nội dung và phương pháp cho phù hợp với đối tượng học sinh của lớp mình phụ trách (nội dung điều chỉnh cũng được thống nhất và thể hiện tại biên bản sinh hoạt nhóm chuyên môn, được chuyên môn nhà trường cho phép).

Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch phụ đạo đã được thống nhất ở tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn và kế hoạch của nhà trường.

Từng giáo viên bộ môn trực tiếp theo dõi sự tiến bộ của học sinh; điều chỉnh kịp thời danh sách học sinh cần phụ đạo vào sổ theo dõi của nhà trường. Thông báo thường xuyên về tình hình học tập của học sinh cho GVCN, chuyên môn nhà trường để có biện pháp giáo dục kịp thời đồng thời đảm bảo việc đi học chuyên cần của học sinh trong các lớp phụ đạo.

Đối với giáo viên bộ môn: Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác chuyên môn. GV chuẩn bị tốt giáo án và giảng dạy trên lớp. Dạy học tốt theo sự phân hoá học sinh. Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả trong đánh giá kết quả học tập. Tìm tòi, tự học và học hỏi đồng nghiệp có kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi. Căn cứ vào chương trình, cấu trúc đề thi và nội dung bồi dưỡng HS giỏi, để lên kế hoạch bồi dưỡng HSG từ lớp 6 đến lớp 9. Giao cụ thể chất lượng HS cho từng tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn, động viên khích lệ học sinh, giáo viên, tạo cho các em yêu thích môn học. Phối kết hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm. Tạo điều kiện cho giáo viên về thời gian như giảm tiết, giảm việc và tạo điều kiện cơ sở vật chất phòng làm việc, máy tính, mạng Internet để giáo viên có điều kiện làm việc tại trường.

Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Quan tâm tới lớp, thường xuyên thông tin 2 chiều giữa GVCN với CMHS, thông báo để gia đình tạo mọi điều kiện cho HS tham gia đủ các buổi học bồi dưỡng, phụ đạo. Xây dựng đôi bạn cùng tiến để giúp nhau học tập

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới công tác quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn.

Tiếp tục rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 -2025 để bổ sung mục nghe ý kiến, chất vấn để trả lời giải quyết kịp thời.

2. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đội ngũ.

Tích cực tham gia tập huấn do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức

Sau khi tham gia tập huấn, hiệu phó cử gv tập huấn lại sau khi tập huấn được Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức

Tham gia các cuộc thi do ngành phát động

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học trải nghiệm của giáo viên.

Tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên đề trong tổ chuyên môn để trao đổi kinh nghiệm, tối thiểu tổ chức được mỗi tổ 1 chuyên đề/ năm.

Đẩy mạnh tự bồi dưỡng của mỗi CBQL, GV

3. Các hoạt động đổi mới

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học.

- Ban lãnh đạo nhà trường tiếp tục triển khai cho giáo viên về các phương pháp dạy học. Chú trọng cải tiến nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, tích cực trao đổi, thảo luận các chủ đề về: Nội dung giảng dạy, tháo gỡ những vướng mắc khi gặp bài dài, bài khó... xây dựng các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức thực hiện được đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các nội dung: xây dựng KHGD các môn học/HĐGD; nghiên cứu chương trình môn học trong CT GDPT 2018; nghiên cứu bài học nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn khi triển khai Ct GDPT 2018, xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức dạy học theo dự án, bài học STEM; xây dựng ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra đối với mỗi bài kiểm tra định kỳ; xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của HS

- Tổ chức thực hiện thao giảng, hỗ trợ GV tham gia thi giáo viên giỏi cấp thành, tổ chức hội thi GVCN giỏi cấp trường với tất cả các tiết đều phải thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học (tận dụng tối đa bảng tương tác nhà trường đã trang bị cho các lớp), áp dụng các phương pháp mới,

- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khoá, rèn kỹ năng cho học sinh. Liên hệ thực tế phù hợp nội dung bài học.

- Chỉ đạo giáo viên thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi tiết học thành một chuỗi các hoạt động dạy và học; sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm tổ chức cho học sinh phát hiện kiến thức.

- Mọi giáo viên phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ, đồ dùng thí nghiệm... Đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng học tập.

- Khuyến khích GV có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những GV biết sử dụng phần mềm dạy học hướng dẫn cho đồng nghiệp.

Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc thực hiện KHDH, tăng cường dự giờ thăm lớp, kiểm tra đột xuất, hỗ trợ các giáo viên có tay nghề chưa cao.

Tạo hạt nhân tiêu biểu trong đổi mới PPDH, từ đó nhân rộng điển hình.

Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học, dành nhiều thời gian trên lớp để hướng dẫn học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình, giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh, khắc phục lối truyền thụ máy móc, áp đặt một chiều

3.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học.

- Chỉ đạo tổ, nhóm xây dựng kế hoạch thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; xây dựng các bài học STEM, chủ đề dạy học dự án, dạy học gắn với di sản, trang trại...sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường. Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học; tăng cường tổ chức các hoạt động như thí nghiệm - thực hành của học sinh.

- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học; động viên học sinh trung học tích cực tham gia: Nghiên cứu khoa học, Lịch sử địa phương, ... Nhằm giúp học sinh củng cố và nâng cao kiến thức, vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

- Tiếp tục tổ chức tốt tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

- Tổ chức có hiệu quả các câu lạc bộ trong nhà trường nhằm thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh; giúp các em giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống...

3.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá dựa trên thông tư 22 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực HS. Tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Khuyến khích triển khai đánh giá kết quả học tập của HS qua dự án học tập.

- Ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra phải được xây dựng ở tổ/ nhóm chuyên môn, được tổ chuyên môn, ban giám hiệu phê duyệt trước rồi mới được kiểm tra. Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề. Việc KTĐG đúng năng lực và ghi nhận được sự tiến bộ của HS, hạn chế KTĐG những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về năng lực hoặc chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình. Đối với môn ngoại ngữ, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông.

- Đa dạng hoá hình thức các bài kiểm tra: Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm, tiết học trải nghiệm ngoài nhà trường; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Khuyến khích mỗi môn học có ít nhất 1con điểm kiểm tra thường xuyên được đánh giá bằng sản phẩm học tập và 1 con điểm định kỳ đánh giá bằng sản phẩm của dạy học dự án. Muốn vậy GV phải xây dựng các tiêu chí đánh giá cụ thể.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Các tổ bộ môn thống nhất số cột điểm kiểm tra trong học kỳ vẫn theo quy định của cán bộ chỉ đạo bộ môn, thời điểm cho học sinh làm kiểm tra căn cứ vào phân phối chương trình của từng môn. Các đề kiểm tra được thống nhất trong tổ, nhóm chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch và quy chế tổ chức kiểm tra 1 giữa kỳ và cuối kỳ theo đề chung toàn trường

Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ (tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>) của Ngành và các trường học.

Đánh giá xếp loại đúng theo thông tư 22 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế, đánh giá xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông và các văn bản khác theo đúng quy định hiện hành.

3.4. Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

- Tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nội dung nghiên cứu bài học. Triển khai các nội dung đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn. Sinh hoạt chuyên môn nhóm với các môn văn, toán, các môn còn lại sinh hoạt theo cụm trường.

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2024 - 2025, ngay từ đầu năm học, các tổ nhóm chuyên môn đề xuất cụ thể giáo viên cần dạy thực tập thao giảng trong năm học, thời gian dạy thực tập, động viên mỗi giáo viên dự giờ nhằm phát triển chuyên môn, nghiệp vụ,

- Giáo viên bộ môn phải nhận xét, ký sổ đầu bài của tuần chậm nhất vào tiết 5 ngày thứ 6 hàng tuần, đồng thời nhận xét giờ dạy đúng, đủ, chính xác.

- Yêu cầu tổ, nhóm chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn 2 lần /tháng, ngoài việc triển khai các nội dung chuyên môn cần đầu tư thời gian tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường sự trao đổi, thảo luận, chia sẻ các kiến thức và phương pháp bộ môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học từng bộ môn trong nhà trường.

- Các buổi sinh hoạt chuyên môn cần lưu lại biên bản tại hồ sơ tổ và báo cáo nhà trường.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Thành lập Ban quản lý CSVC, chịu trách nhiệm về mua sắm, sửa chữa, quản lý tài sản trong nhà trường.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy

5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, nhà trường quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đơn giản hóa các thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý văn bản giữa Phòng GDĐT với các nhà trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khai thác, sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

- Xây dựng kế hoạch và cập nhật số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên, nhân viên... toàn ngành và trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

*** ĐỐI VỚI CẤP THPT**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đội ngũ giáo viên

TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo/chuyên ngành (Cao đẳng/Đại học/ Trên đại học)	Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2022-2023 (Tốt/ Khá/Đạt/Chưa đạt)	Dự kiến phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024 (Giảng dạy/kiêm nhiệm)
1	Phan Xuân Phồn	Tiến sĩ	Ban giám hiệu	Hiệu Trưởng; Phụ trách cấp THPT
2	Nguyễn Văn Thuận	Tiến sĩ	Ban giám hiệu	Hiệu phó; Phụ trách CSVC
3	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tiến sĩ	Giáo viên trường THSP	TTCM, Chủ nhiệm: 6B, KHTN: 6B, Khối 7, 8A, 8B, 8D, 9A, 9B; Hóa học: 10A
4	Nguyễn Trần Lâm	Tiến sĩ	Giáo viên trường THSP	Chủ nhiệm: 8E, Toán: 10A, 10B; Toán: 7D, 8E
5	Hoàng Thị Nga	Thạc sĩ	Giảng viên ĐHV (Hợp đồng)	GDKT&PL: 10B
6	Trần Thị Hồng Minh	Trên đại học	Giáo viên trường THSP	Tin học: Khối 6, 8, 10; HĐTN: Khối 6, 7A, 7C, 7D, 7G

TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo/chuyên ngành (Cao đẳng/Đại học/ Trên đại học)	Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2022-2023 (Tốt/ Khá/Đạt/Chưa đạt)	Dự kiến phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024 (Giảng dạy/kiêm nhiệm)
7	Đinh Thị Nhân	Đại học	Giáo viên trường THSP	HĐTN: khối 10
8	Đậu Trọng Tuấn Anh	Trên đại học	Giáo viên trường THSP	GDTC: Khối 7, 9, 10 GDANQP: Khối 10
9	Nguyễn Chí Bảo	Trên đại học	Giáo viên trường THSP	Toán
10	Lê Văn Vinh	Tiến sĩ	Giảng viên ĐHV (Biệt phái)	Vật lý
11	Nguyễn Thị Huyền Trang	Tiến sĩ	Giảng viên ĐHV (Hợp đồng)	Sinh học
12	Trần Thị Thủy	Trên đại học	Giáo viên trường THPT Chuyên ĐHV- Biệt phái	Ngữ văn: Khối 10; HĐTN: 10B
13	Nguyễn Thị Thúy Hà	Trên đại học	Giáo viên trường THPT Chuyên ĐHV- Biệt phái	Tiếng Anh: Khối 10; HĐTN: 10A
14	Lê Thị Ngọc	Trên đại học	Giáo viên trường THPT Chuyên ĐHV- Biệt phái	Lịch sử: 6B, 6C, 6D, 6G, Khối 8, 10

TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo/chuyên ngành (Cao đẳng/Đại học/ Trên đại học)	Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2022-2023 (Tốt/ Khá/Đạt/Chưa đạt)	Dự kiến phân công nhiệm vụ năm học 2023-2024 (Giảng dạy/kiêm nhiệm)
15	Hồ Hải Quang	Trên đại học	Giáo viên trường THPT Chuyên ĐHV-	Vật lý: 10A
16	Nguyễn Văn Đông	Trên đại học	Giảng viên ĐHV (Hợp đồng)	Địa lý: 10B
17	Trần Thị Thu Dung	Trên đại học	Giáo viên trường THPT Chuyên ĐHV- Biệt phái	Sinh học: 10A; Công nghệ: 10B

2. Học sinh:

- Khối 10: Số lớp: 2 Số lượng học sinh: 57

3. Phòng học bộ môn/ phòng thí nghiệm/ phòng đa năng/sân chơi bãi tập(*Liệt kê đầy đủ các phòng bộ môn/ phòng thí nghiệm/ phòng đa năng/sân chơi bãi tập có thể tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn*)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học	02	Phòng học lớp 10A. 10B	
2	Phòng tổ chuyên môn	01	Sinh hoạt tổ chuyên môn.	
3	Phòng Âm nhạc	01	Dạy học môn Âm nhạc.	Dùng chung với cấp THCS
4	Phòng Mỹ thuật	01	Dạy học môn Mỹ thuật;Sinh hoạt CLB	Dùng chung với cấp THCS
5	Phòng TH Tin học - Ngoại ngữ	01	Dạy TH môn Tin học - Ngoại ngữ	Dùng chung với cấp THCS
6	Phòng thực hành Hóa, Lý, Sinh	01	Dạy TH môn Hóa, Lý, Sinh	Dùng chung với cấp THCS

7	Thư viện	01	Tài liệu dạy học, giáo dục	Dùng chung với cấp THCS
---	----------	----	----------------------------	-------------------------

- + 01 sân bãi học tập ngoài trời với môn GDTC và GDQP-AN
- + Các thiết bị phục vụ dạy học cơ bản đáp ứng điều kiện dạy học.

4. Thuận lợi, khó khăn.

4.1. Thuận lợi:

+ Năm học 2024 -2025 là năm học đầu tiên Trường PT- THSP tuyển sinh lớp 10 cấp THPT nên luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo của BGH Đại học Vinh, BGH Trường THSP đã chuẩn bị về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên. Trường đã điều động biệt phái các giáo viên Trường THPT Chuyên, giảng viên Trường Đại học Vinh sang giảng dạy và làm việc tại tổ THPT.

- Tổ THPT có BGH Trường THSP trực tiếp chỉ đạo, lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động của Tổ; Tập thể giáo viên đoàn kết; Tổ chức phối kết hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục. Đa số giáo viên sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản vào dạy học.

- Hầu hết học sinh có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, chăm chỉ học tập

4.2. Khó khăn:

- Đa số các giáo viên giảng dạy tại cấp THCS tham gia giảng dạy nhiều cấp, nhiều trường nên khó có thể tham gia một cách đầy đủ các hoạt động của tổ chuyên môn.

- Số lượng học sinh năm đầu tuyển sinh còn ít nên rất khó trong việc tổ chức các hoạt động khác cho học sinh.

- Các phòng học bộ môn đang phải sử dụng chung với cấp THCS chưa đủ chuẩn theo quy định; thiết bị dạy học còn thiếu theo quy định để đáp ứng CT GDPT 2018.

- Một số học sinh có học lực yếu còn hạn chế trong việc tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn lên trong học tập.

- Một số gia đình do điều kiện kinh tế khó khăn nên chưa quan tâm, đầu tư đúng mức đến việc học tập và rèn luyện của con em mình.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 10; Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh;

- Trang bị cho học sinh các kiến thức, kỹ năng của các môn học; giúp học sinh biết vận dụng kiến thức đã được học để giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng nhu cầu cuộc sống.

- Triển khai chương trình giáo dục tăng cường Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế, chương trình tăng cường môn học theo định hướng nghề nghiệp, phát triển năng khiếu (thể thao, nghệ thuật)

- Tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa nghệ thuật và các hoạt động khác để phát huy tối đa năng khiếu và năng lực của từng cá nhân học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, các hoạt động giáo dục theo chủ đề để góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở GDTrH

2. Chỉ tiêu phấn đấu

- Kết quả xếp loại học lực và rèn luyện của học sinh khối 10 cuối năm học 2024-2025 là:

Khối	Số số	Kết quả học tập (%)				Kết quả rèn luyện (%)			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
10	57	65	21	14	0,0	95		2%	0,0

- Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm: 100%

- Kết quả đối với học sinh tham gia các nội dung giáo dục tăng cường:

+ Tiếng Anh tăng cường : đạt năng lực ngoại ngữ quốc tế

+ Tin học tăng cường đạt Level 1 của chứng chỉ Tin học quốc tế (MOS)

+ Dạy học tăng cường các môn văn hoá: Nâng cao chất lượng dạy học các môn học định hướng nghề nghiệp, có kiến thức nền tảng thi tốt nghiệp THPT

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục

- Về khung chương trình các môn học và hoạt động giáo dục 2018

TT	Nội dung giáo dục	Môn học	Số tiết của môn/ HĐ lớp	
			HK1	HK2
1	Môn học bắt buộc	Ngữ văn	54	51
2		Toán	54	51
3		Ngoại ngữ	54	51
4		Lịch sử	18	34
5		GD thể chất	36	34
6		GDQP & AN	18	17
7	Môn học lựa chọn	Địa lý	36	34
8		GDKT&PL	36	34
9		Vật lý	36	34
10		Hóa học	36	34
11		Sinh học	36	34
12		Công nghệ	36	34
13		Tin học	36	34
14		Âm nhạc	0	0
15		Mỹ thuật	0	0
16	Chuyên đề học tập lựa chọn(3 cụm CD)		18	17

17	Hoạt động trải nghiệm HN	54	51
18	Giáo dục địa phương	18	17
Tổng số tiết học/ năm học/ lớp			
Số tiết học trung bình/ tuần		28,5	

- Kế hoạch phân ban, dạy tự chọn, chuyên đề học tập (có phụ lục kèm theo)
- Kế hoạch giáo dục và hoạt động giáo dục từng môn học (có KHGD kèm theo của các môn)

b) Tổ chức thực hiện

- Tổ chức dạy học đầy đủ chương trình của tất cả các môn học theo qui định của Bộ. Bố trí thực hiện đủ thời lượng dạy học tự chọn theo quy định. Kế hoạch dạy học tự chọn được đưa vào phân phối chương trình chi tiết của môn học.
- Xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình của từng môn học đảm bảo tính logic của mạch kiến thức, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ; thực hiện đầy đủ các nội dung dạy học địa phương (thực hiện tài liệu Lịch sử địa phương mới đối với cấp THPT); có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ, đảm bảo thời điểm kết thúc học kỳ I; kết thúc năm học thống nhất theo Kế hoạch thời gian của năm học và khung phân phối chương trình của Bộ. Chương trình của các môn học, hoạt động giáo dục là 35 tuần.

2. Thực hiện chương trình giáo dục tăng cường

a) Xây dựng chương trình giáo dục tăng cường lớp 10A

TT	Môn học/HĐGD	Số tiết của môn/HĐGD		
		HK I	HKII	CN
1	Tin học quốc tế	30	30	60
2	Tiếng Anh tăng cường	75 (GVBN: 30T, GVVN: 45)	75 (GVBN: 30T, GVVN: 45T)	150
3	Toán	51 (Toán : 45 tiết Toán Tiếng Anh: 6 tiết)	51 (Toán : 45 tiết Toán Tiếng Anh: 6 tiết)	102
4	Văn	45	45	90
5	Hoá	15	15	30
6	Lý	15	15	30
7	HĐTN, HN, KNS	15	15	30
8	Phát triển năng khiếu thể thao, nghệ thuật	30	30	60
Tổng số tiết năm học				552

Số tiết trung bình / 1 tuần	18,5
-----------------------------	------

b) Xây dựng chương trình giáo dục tăng cường lớp 10B

TT	Môn học/HĐGD	Số tiết của môn/HĐGD		
		HK I	HKII	CN
1	Tin học quốc tế	30	30	60
2	Tiếng Anh tăng cường	75 (GVBN: 30T, GVVN: 45)	75 (GVBN: 30T, GVVN: 45T)	150
3	Toán	51 (Toán : 45 tiết Toán Tiếng Anh: 6 tiết)	51 (Toán : 45 tiết Toán Tiếng Anh: 6 tiết)	102
4	Văn	45	45	90
5	Địa lí	15	15	30
6	Lịch sử	15	15	30
7	HĐTN, HN, KNS	15	15	30
8	Phát triển năng khiếu thể thao, nghệ thuật	30	30	60
Tổng số tiết năm học				552
Số tiết trung bình / 1 tuần		18,5		

Yêu cầu cần đạt môn Tiếng Anh : giúp học sinh nâng cao năng lực học tiếng Anh, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp với người nước ngoài tham gia thi lấy chứng chỉ quốc tế.

+ Hình thức tổ chức: Liên kết với Trung tâm AMA để tổ chức. (Có kế hoạch kèm theo)

+ Yêu cầu cần đạt môn Tin học: Giúp học sinh phát triển năng lực Tin học, hoàn thành Level 1 của chứng chỉ MOS.

+ Yêu cầu cần đạt môn văn hoá tăng cường định hướng nghề nghiệp, thi tốt nghiệp THPT : giúp học sinh nắm vững kiến thức cơ bản, kiến thức nâng cao.

b) Tổ chức thực hiện

Nhà trường ký hợp đồng liên kết với Trung tâm AMA tổ chức học tập Tiếng Anh với Giáo viên nước ngoài vào buổi chiều

Các giáo viên dạy các môn văn hoá tăng cường thực hiện dạy chương trình tăng cường vào buổi chiều (có kế hoạch dạy học kèm theo)

Hoạt động phát triển năng khiếu thể thao, nghệ thuật liên kết với Trung tâm thể dục thể thao chỗ chức hoạt động

Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp liên kết với các đơn vị tổ chức các hoạt động trải nghiệm

3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém/chưa đạt

a. Xây dựng kế hoạch

- Khối 10, 11: các GV dạy tự xây dựng KH phụ đạo, kèm cặp học sinh có năng lực chưa tốt trong lớp mình.

b) Tổ chức thực hiện

+ Đối với khối 10, 11: giao cho các giáo viên bộ môn chú ý kèm cặp trong quá trình giảng dạy trên lớp, trong các giờ học tăng cường. Các GVBM lập Sổ theo dõi học sinh gặp KK trong học tập do mình kèm cặp (Theo mẫu của nhóm CM gửi). BGH không xây dựng KH phụ đạo chung cho khối 10, khối 11.

4. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, hội thao

TT	Nội dung	Tổ chức thực hiện
1	Tham gia thi đấu thể thao	Nhóm GDTC và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường
2	Tổ chức Hội thao QPAN cấp trường	BGH và nhóm GD QPAN và các tổ chức đoàn thể
3	Văn nghệ chào mừng các ngày lễ: khai giảng, 20/11, sơ kết, tổng kết...	BCH, ĐT
4	Tổ chức các câu lạc bộ văn hoá, TDTT..	Đoàn trường, nhóm GDTC
5	Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT do BCH Công đoàn trường tổ chức	BCH CĐ và các tổ chức trong nhà trường

5. Triển khai dạy học dự án

TT	Môn	Chủ đề	Thời lượng	Hình thức tổ chức	Đối tượng học sinh
1	Toán	Ứng dụng của Elip	3 tiết	Dạy học trên lớp	Lớp 10
2	Tin học	Thực hành sử dụng phần mềm làm phim hoạt hình	Sản xuất phim hoạt hình về chủ đề “ Học sinh với Bảo vệ môi trường ”	Dạy học trên lớp	

3	Vật lý	CĐ2- Bài 6: Nhật thực, nguyệt thực, thủy triều	1 tuần chuẩn bị ở nhà và 3 tiết trên lớp	Dạy trên lớp	Lớp 10
4	Hoá học	CĐ3- Bài 9: Sử dụng phần mềm vẽ cấu trúc phân tử	3 tiết	Dạy trên lớp	Lớp 10
7	Văn	Đọc, viết, giới thiệu một tập thơ, một truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết	3 tiết	Cho HS (chia nhóm) xây dựng thực hiện xây dựng bài đọc,viết,giới thiệu một tập thơ,một truyện ngắn hoặc một tiểu thuyết	Lớp 10
8	Lịch Sử	Bài 12: Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh	2 tiết	Ở nhà, trên lớp	HS
9	Địa lý	Chủ đề: Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường	2 tiết	Ở nhà, trên lớp	HS
10	GDKTPL	Bài 10: Lập kế hoạch tài chính cá nhân	3 tiết	Ở nhà, trên lớp	HS
12	GDTC	Chủ đề: Phát bóng cao tay	2 tiết	Sân học thể dục	GV,HS

6. Triển khai giáo dục STEM, nghiên cứu KHKT

a). Đăng ký bài học theo chủ đề STEM (mỗi môn đăng ký ít nhất 01 bài)

TT	Môn	Chủ đề	Thời lượng	Hình thức tổ chức	Đối tượng học sinh
1	Tin học	Tin học	Xây dựng đoạn phim theo các chủ đề tùy chọn như: Giới thiệu về trường, Bảo vệ môi trường,...	14 tiết (5LT+9TH)	Lý thuyết kết hợp thực hành
3	Vật lý	Bài 12: Chuyển động ném	2 tiết	Dạy trên lớp	Lớp 10

5	Sinh học	Dự án điều tra công nghệ ứng dụng VSV trong xử lý rác thải	2 tiết	Dạy học trên lớp	Khối 10
---	----------	--	--------	------------------	---------

b). Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM

TT	Môn	Chủ đề	Thời lượng	Hình thức tổ chức	Đối tượng học sinh
1	Toán	Ứng dụng Parabol, Elip vào thiết kế một số vật dụng phục vụ cuộc sống sinh hoạt.	1 buổi	Tại sân trường	Khối 10
2	Tin học	Xây dựng đoạn phim theo các chủ đề tùy chọn như: Giới thiệu về trường, Bảo vệ môi trường, Quảng bá du lịch vùng miền, Quê hương, đất nước con người việt nam	1 buổi	Tại sân trường	Khối 10 Ít nhất 2 sản phẩm trên 1 khối
3	Vật lý	STEM VẬT LÝ	1 buổi	Ngoại khóa STEM	Học sinh
4	Hoá học	Hoá học, ứng dụng và đời sống	1 buổi	Tại lớp học	Học sinh
5	Sinh học	STEM: Làm xôi ngũ sắc; làm sữa chua, Thiết kế giá thể trồng rau mần sặt bằng phương pháp khí canh từ vật liệu nhựa phế thải và bìa, vỏ trái tái chế.	1 buổi	Tại lớp học	Khối 10

7. Tổ chức hội thảo/toạ đàm/ chuyên đề về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

TT	Môn	Tên hội thảo/toạ đàm/ chuyên đề	Dự kiến thời gian thực hiện	Đối tượng tham gia
1	Toán	Chuyên đề : -Kĩ năng biên soạn câu hỏi, đề thi/kiểm tra đánh giá năng lực môn học cấp THPT	10/2024	Giáo viên
2	Hoá học	- Xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kỳ - Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học phát triển phẩm chất năng lực học sinh, theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.		Giáo viên

3	Vật lý	Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018	Tháng 9/2024	Giáo viên
4	Hóa học	Nâng cao phương pháp thực nghiệm	Tháng 02/2025	Giáo viên
5	Tin học	Một số ứng dụng AI trong dạy học Tiếng Anh	Tháng 10/ 2025	Giáo viên

8. Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (NCBH)

TT	Môn	Chủ đề	Thời lượng	Hình thức tổ chức	Đối tượng
	Vật lý	Bài 30: Thực hành : Xác định động lượng của vật trước và sau va chạm	2	Thảo luận NC để xây dựng GA. Dạy thể nghiệm 1 tiết trên lớp	HS10
7	Tiếng Anh	Unit 3: Reading	1 tiết	Trên lớp	GV - HS
		UNIT 4: Getting Started	1 tiết	Trên lớp	GV - HS
		Unit 7: Reading	1 tiết	Trên lớp	GV - HS
		UNIT 8: Getting Started	1 tiết	Trên lớp	GV - HS
8	Văn	Bài 1: Nói và nghe: Thảo luận một vấn đề văn học có ý kiến khác nhau	1 tiết	Dạy học trực tiếp trên lớp	HS 10
10	Địa lý	Bài 7. khí Quyển. Nhiệt độ không khí (t1) - PPCT: 20 (lớp CĐ)	1 tiết	Dạy học trực tiếp trên lớp	HS 10
11	GDKTPL	Bài 7: Quản lý thu chi trong gia đình		Dạy học trực tiếp trên lớp	

9. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

TT	Nội dung	Tổ chức thực hiện
1	Tuyên truyền an toàn giao thông	BGH, Đoàn thanh niên phối hợp với CAGT
2	Tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, an ninh mạng, PCCC&CNCH	BGH, Đoàn thanh niên phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường
3	Tuyên truyền phòng chống tác hại thuốc lá	BGH, Đoàn thanh niên phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường

II. GIẢI PHÁP

1. Đổi mới công tác quản lý của nhà trường

1.1. Phát huy tính tự chủ trong xây dựng và thực hiện KHGD nhà trường.

KHGD của nhà trường được xây dựng từ KHGD Tổ chuyên môn, được Hội đồng trường phê duyệt. KHGD được xây dựng linh hoạt, để chủ động thực hiện.

- Tổ chức từ 1- 2 hội thảo chuyên đề cấp trường bàn về các giải pháp liên quan đến việc nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức được ít nhất một hoạt động chuyên môn theo cụm các trường THPT trong huyện về các nội dung liên quan đến triển khai thực hiện CT GDPT 2018.

1.2. Nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị

Nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường trong công tác quản lý, quản trị nhà trường, tập trung các nội dung:

- Tiếp tục rà soát chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 để bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. Trên cơ sở đó tăng cường công tác truyền thông đến phụ huynh, học sinh, CBQL, GV, NV về chiến lược phát triển nhà trường nói chung và yêu cầu về triển khai CT GDPT 2018 nói riêng.

- Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường trên tất cả mọi hoạt động. Thực hiện tốt kỷ cương, dân chủ cơ sở; công khai, minh bạch việc vận động tài trợ, các khoản thu trong nhà trường.

- Đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tiếp cận mô hình quản lý đảm bảo chất lượng giáo dục theo Kế hoạch số 1722/KH-SGD&ĐT ngày 27/8/2021 của Sở GD&ĐT về thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong các cơ sở GDPT trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phân cấp rõ trách nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn, và GV. Thực hiện cam kết chất lượng giáo dục giữa Hiệu trưởng và GV gắn với điều kiện đảm bảo để thực hiện. Chất lượng giáo dục được cam kết theo chuẩn đầu ra của HS cuối năm học 2024-2025, trong đó tập trung chất lượng đầu ra đối với HS lớp 12. Cơ sở thực hiện cam kết là kết quả học tập, rèn luyện cuối năm học 2023-2024 và phân tích, đề xuất của GV bộ môn.

- Thực hiện đúng quy định, quy trình, điều kiện, tiêu chuẩn về bổ nhiệm cán bộ, tổ trưởng chuyên môn.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị về triển khai các hoạt động chuyên môn: xây dựng KHGD; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, KT&DG; tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo quản, khai thác và sử dụng CSVC, TBDH; thực hiện quy chế chuyên môn; dạy thêm, học thêm; công tác lập và sử dụng các loại hồ sơ trong nhà trường...

1.3. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo các nội dung

- Xây dựng KHGD của môn học/HĐGD; nghiên cứu chương trình môn học trong CT GDPT 2018; nghiên cứu bài học gắn với việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bài dạy khi dạy học trực tuyến/trực tiếp, giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn khi triển khai thực hiện CT GDPT 2018 (mỗi môn học thực hiện nghiên cứu ít nhất 4 tiết học/ năm); phương án/cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; xây dựng các video bài giảng; xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra đối với bài kiểm tra định kỳ, xây dựng tiêu chí đánh giá bài thực hành, dự án học tập của học sinh; thực hiện đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học/HĐGD theo quy định,...

- Nội dung sinh hoạt chuyên môn hàng kỳ BCM sẽ có hướng dẫn bằng văn bản gửi giáo viên ít nhất 2 ngày trước khi sinh hoạt để các tổ, nhóm có sự nghiên cứu, chuẩn bị chu đáo.

- Phân công BGH tham gia sinh hoạt chuyên môn với các tổ, nhóm chuyên môn để kịp thời chỉ đạo, nắm bắt tình hình và triển khai thực hiện hiệu quả các công tác chuyên môn.

1.4. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý các hoạt động chuyên môn.

- Về hồ sơ chuyên môn: Thực hiện đúng, đủ các loại hồ sơ theo quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Về sổ theo dõi và đánh giá (sổ gọi tên và ghi điểm) điện tử và học bạ điện tử: Tiếp tục thực hiện theo Công văn 1751/SGD&ĐT-GDTrH ngày 23/9/2019 của Sở GDĐT.

- Sử dụng các phần mềm trong quản lý nhà trường theo hướng dẫn của Bộ, Sở đảm bảo kịp thời và chính xác; tăng cường tổ chức các hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng CBQL, GV

- Thực hiện các chế độ báo cáo kịp thời.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ GV, cán bộ quản lý (CBQL) theo chuẩn nghề nghiệp GV.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ GV theo môn học/HĐGD để xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng GV bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý.

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng GV và CBQL các mô-đun theo kế hoạch năm học 2024-2025. Triển khai bồi dưỡng GV và CBQL đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Cử giáo viên tham gia bồi dưỡng GV dạy CT GDPT 2018 theo Kế hoạch của Sở GDĐT.

- Thực hiện bồi dưỡng GV dạy theo các đề án, chương trình của Bộ GD và Sở GD&ĐT triển khai; bồi dưỡng năng lực sử dụng công nghệ thông tin cho GV và CBQL để đáp ứng chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Bảo đảm các điều kiện về CSVC, TBDH để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bảo đảm linh hoạt thực hiện CT GDPT 2018. Đầu năm học tiến hành kiểm tra, rà soát thực trạng TBDH hiện có để lập kế hoạch chi tiết sửa chữa, thay thế, nâng cấp, mua sắm bổ sung những TBDH cần thiết và đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy và học theo CT GDPT 2018.

- Tổ chức phong trào tự làm TBDH để bổ sung, cải tiến, sửa chữa nhằm phát huy hiệu quả sử dụng TBDH đã được trang bị, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đối với thư viện nhà trường: rà soát để xây dựng thư viện đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định ..., đặc biệt cải tiến hình thức hoạt động của thư viện nhằm tạo môi trường thuận lợi, hứng thú cho GV, HS trong tìm kiếm, khai thác cập nhật thông tin.

- Xây dựng môi trường, cảnh quan nhà trường: Rà soát việc quy hoạch, bố trí các khối công trình, thư viện sân chơi, bãi tập, khuôn viên, khu vườn thực hành, cây xanh, bồn hoa, cây cảnh đảm bảo an toàn, khoa học và thuận lợi trong khai thác sử dụng, đồng thời tạo cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp; huy động các tổ chức đoàn thể trong nhà trường cùng chung tay xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp thông qua việc đảm nhận từng việc làm, công trình cụ thể.

b) Bảo quản, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Bố trí đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn, hệ thống tủ, giá, kệ để sắp xếp TBDH một cách khoa học, đúng quy định; xây dựng quy chế bảo quản, sử dụng TBDH và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế trong quá trình sử dụng TBDH, đặc biệt là những thiết bị dễ xảy ra cháy, nổ, độc hại (hóa chất, vật dễ cháy nổ), môn GDQPAN, để bảo đảm an toàn cho GV, HS trong quá trình sử dụng; lập hệ thống sổ sách quản lý, theo dõi việc sử dụng TBDH đã trang bị.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công công rõ trách nhiệm cho CBQL, GV, NV trong quản lý, đôn đốc, theo dõi, thực hiện, tham mưu, đề xuất; tổ chức khai thác sử dụng và bảo quản TBDH đã được đầu tư phục vụ cho công tác dạy và học bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

3.1. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của HS bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho HS khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của GV. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của HS.

- *Đối với môn Lịch sử*, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho HS trong dạy học Lịch sử.

- *Đối với môn Ngữ văn*, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và KTĐG môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- *Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*: GV tổ chức cho HS tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. Đối với việc thực hiện hoạt động trải nghiệm, giáo viên tổ chức cho HS thực hành, rèn luyện và vận dụng theo nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động đã được hướng dẫn với yêu cầu cụ thể về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành. Quá trình trải nghiệm có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động.

Trong quá trình HS thực hành trải nghiệm, GV đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra quá trình thực hiện của HS.

Tiếp tục triển khai dạy học gắn liền với thực tiễn, dạy học dự án, theo phương thức giáo dục STEM theo văn bản hướng dẫn của Sở(Công văn số 1784/SGD&ĐT-GDTrH ngày 30/9/2019 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn địa phương; Công văn số 1677/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học từ năm học 2020-2021)

Trong năm học 2024-2025, yêu cầu tổ chức được ít nhất mỗi dự án học tập ở mỗi môn học; các môn học Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, mỗi môn xây dựng ít nhất 01 bài học theo chủ đề STEM (bài học STEM).

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho HS để các em được thể hiện ý tưởng của mình

3.2. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Mỗi môn có ít nhất 1 bài học được nghiên cứu về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

3.3. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong dạy và học, xây dựng kho học liệu điện tử để phục vụ cho dạy học và KTĐG, đóng góp các bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi phục vụ kiểm tra, đánh giá; khảo sát chất lượng và các kì thi học sinh giỏi, tốt nghiệp THPT lớp 12; xây dựng TBDH số; đẩy mạnh sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ, khai thác kho học liệu điện tử để thiết kế và tổ chức bài giảng, bài KTĐG; xây dựng các bài học điện tử để giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học: đọc sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

4.1. Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định tại *Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông*, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập (khuyến khích thống nhất xây dựng 01 bài KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập trong tổng số 04 bài KTĐG định kì ở mỗi môn học/lớp ở khối lớp 10, 11).

- Việc đánh giá HS cần kết hợp đánh giá quá trình (quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập trong và ngoài lớp học) và đánh giá thời điểm (ĐGTX và ĐGĐK) để ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của HS trong học kỳ và cả năm học.

- + *Đối với KTĐG thường xuyên*: Đa dạng hình thức và tăng số lần KTĐG thường xuyên để đánh giá được quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Tăng cường các hình thức KTĐG thường xuyên như: thông qua thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập của HS.

- + *Đối với bài KTĐG định kì với các môn học* được đánh giá theo điểm số:

Thực hiện biên soạn câu hỏi theo ma trận, bản đặc tả, bảo đảm tỷ lệ các mức độ đánh giá (khoảng 70% ở mức độ Biết, Hiểu và 30% ở mức độ Vận dụng), kết hợp các dạng câu hỏi trắc nghiệm khách quan và tự luận.

- + *Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của HS và đối với môn học* được đánh giá bằng nhận xét phải được xây dựng tiêu chí đánh giá.

Trong quá trình thực hiện kiểm tra, đánh giá, lưu ý thêm đối với một số môn học:

- *Đối với môn Ngữ văn*: tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng HS chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn

- *Đối với môn Lịch sử*: tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực HS, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- *Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*: Đối với đánh giá thường xuyên, GV được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Hiệu trưởng phân công GV chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các GV được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá HS và học bạ. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các GV được

phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của HS.

- *Đối với Nội dung GDĐP*: GV được phân công dạy học nội dung nào sẽ thực hiện KTĐG thường xuyên đối với nội dung đó. Hiệu trưởng giao cho một GV trong số các GV được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các GV còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả KTĐG thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc KTĐG định kì theo quy định. Khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập

- *Đối với môn tiếng Anh*, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông (được Bộ GDĐT ban hành tại các Quyết định số 1475/QĐ-BGDĐT và Quyết định số 1477/QĐ- BGDDT); tạo điều kiện để KTĐG tất cả các kỹ năng (đọc, nghe, nói, viết) của HS.

- *Đối với cụm chuyên đề học tập*: Thực hiện theo văn bản Sở đã hướng dẫn.

- *Đối với học sinh chuyển đổi môn học* thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT và các văn bản Sở đã hướng dẫn.

4.2. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi theo ma trận đề KTĐG đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; ngân hàng câu hỏi phục vụ KTĐG.

- Tổ chức kiểm tra định thi chung cho cả 2 lớp 10, các môn kiểm tra Toán, Văn, Anh.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ GV kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của HS lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho HS vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp THPT.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng HS sau THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của HS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS trung học.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng:

- Tổ, nhóm chuyên môn triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và triển khai thực hiện sau khi có phê duyệt của Hiệu trưởng.

- Bộ phận văn phòng thực hiện các nhiệm vụ liên quan để phục vụ tốt cho công tác dạy học và các kì thi giữa kì, cuối kì

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Thực hiện nghiêm túc các kế hoạch của tổ, nhóm chuyên môn và kế hoạch giáo dục năm học 2024– 2025 của nhà trường.

4. Công đoàn, Đoàn TNCSHCM: Triển khai xây dựng các kế hoạch hoạt động của năm học theo đặc thù của tổ chức mình và tổ chức thực hiện khi các kế hoạch đã được phê duyệt.

IV. DỰ KIẾN LỊCH CÔNG TÁC THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Ghi chú
-------	--------------------	---------

8/20 24	- Tham gia họp HĐSP - Nhận cơ sở vật chất chuẩn bị năm học - Hợp tổ chuyên môn: +Xây dựng kế hoạch giáo dục cấp THPT theo mô hình trường tiên tiến hội nhập quốc tế +Xây dựng khung chương trình dạy học tăng cường các môn học: Tin, Tiếng Anh, Ngữ Văn, Toán, Toán Tiếng Anh, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí) - Hoàn thiện xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch giảng dạy bộ môn. - Tập trung học sinh lớp 10, tư vấn lựa chọn môn học. phân lớp - Hợp tổ thống nhất phân công CM.	
9/20 23	- Khai giảng năm học 2024-2025 -Triển khai nhiệm vụ năm học 2024- 2025 - Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, hoàn thành kế hoạch tổ, nhóm, cá nhân. - Dạy học chương trình tuần 1, 2, 3, 4. -Dạy học tăng cường buổi chiều -Tổ chức cho học sinh và giáo viên đăng ký dạy thêm và học thêm đúng quy định. - Hợp phụ huynh đầu năm học	
10/2 023	- Dạy học chương trình tuần 5, 6, 7, 8 - Dạy học tăng cường buổi chiều theo chương trình - Hợp tổ CM: Điều chỉnh số tiết dạy tăng cường một số môn học: Hoá học, lịch sử, vật lí, địa lí -Hướng dẫn xây dựng ma trận, đề thi giữa kì, cuối kì theo cấu trúc chung của Bộ GD - Tổ chức tuyên truyền An toàn giao thông cho HS toàn trường	
11/2 023	- Dạy học chương trình tuần 9, 10, 11, 12. - Hợp tổ CM. - Kiểm tra giữa kì 1 các môn học. - Tham gia các phong trào thi đua chào mừng ngày NGVN. - Thao giảng chào mừng ngày NGVN - Xây dựng ma trận đề kì I, kế hoạch thi cuối kì I - Thống nhất kế hoạch trải nghiệm - Hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam	
12/2 023	- Hợp tổ CM. - Dạy học chương trình tuần 13, 14, 15, 16. - Hoàn thành thực tập HK I - Kiểm tra lịch báo giảng ĐT, kế hoạch bài dạy -Tổ chức hoạt động Trải nghiệm	

1/20 24	- Tổ chức ôn tập, kiểm tra học kỳ cho học sinh. Làm đề theo ma trận đề đã được tổ, nhóm xây dựng. - Hoàn thành chương trình học kì I - Hoàn thành chương trình, điểm số, xếp loại HK HK 1 - Kiểm tra sổ điểm ĐT - Dạy học chương trình tuần 17, 18, 19, 20 - Họp tổ, nhóm CM: Sơ kết học kỳ 1, triển khai nhiệm vụ HK2 - Họp phụ huynh cuối kì 1 - Kiểm tra hoàn thành chương trình, việc thực hiện QCCM, hồ sơ GV HK1	
2/20 24	- Họp tổ, nhóm CM. - Dạy học chương trình tuần 21, 22, 23, 24. - Thăm lớp dự giờ, thực tập. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ nhà giáo	
3/20 24	- Họp tổ CM. - Sinh hoạt chuyên môn - Dạy học chương trình tuần 25, 26, 27, 28. - Thực tập, thăm lớp dự giờ. - Trao giảng chào mừng 8/3 - Xây dựng ma trận, đề cương đề thi giữa kì 2 - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ nhà giáo	
4/20 24	- Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn - Dạy học chương trình tuần 29, 30, 31, 32. - Hoàn thành thực tập kì 2 - Kiểm tra giữa kì 1 các môn học. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ nhà giáo - Xây dựng ma trận đề kì I, kế hoạch thi cuối kì I - Xây dựng phương án tuyển sinh lớp 10	
5/20 24	- Họp tổ, nhóm chuyên môn - Dạy học chương trình tuần 33, 34, 35. - Kiểm tra học kì 2 - Kiểm tra hoàn thành chương trình, việc thực hiện QCCM, hồ sơ tổ, nhóm, GV HK 2 - Xếp loại viên chức, đánh giá chuẩn - Xét thi đua GV tổ - Nộp báo cáo tổng kết tổ cho BGH	

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hiệu trưởng:

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung KH đến tận từng GV, NV trong trường, tiếp thu ý kiến đóng góp và hoàn chỉnh bản KH; Công khai bản KH trong hội họp, ở bảng tin; Cụ thể hóa nội dung các nhiệm vụ năm học thành Nghị quyết hàng tháng và KH hàng tuần.

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, các bộ phận chuyên môn chủ động bám vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học của trường để xây dựng Kế hoạch hoạt động cả năm, hàng tháng cho tổ chức, bộ phận mình sát với thực tiễn nhà trường và triển khai thực hiện đúng kế hoạch.

- Quản lý và điều hành mọi hoạt động chung của trường; Phân công, phân nhiệm cho các BCD, giao quyền và gắn trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, quản lý từng lĩnh vực, hoạt động cụ thể cho các cá nhân phụ trách theo chức trách nhiệm vụ được qui định trong Điều lệ trường tiểu học.

- Chuẩn bị các điều kiện thiết yếu về văn bản nghị quyết chỉ đạo, con người, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tạo mọi điều kiện tốt nhất có thể về tinh thần, chế độ, cơ chế để các tổ chức đoàn thể, các bộ phận CM chuyên môn nghiệp vụ có thể thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình.

- Bám sát, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận, cá nhân phụ trách, động viên, đôn đốc và cùng họ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh KH kịp thời cho phù hợp.

- Trực tiếp chỉ đạo công tác Đảng, quản lý sử dụng CC, VC và người lao động, Bồi dưỡng đội ngũ, KTNB, QL tài chính, dân chủ cơ sở, kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Tích cực tham mưu với Lãnh đạo địa phương sớm mở rộng khuôn viên, đầu tư xây dựng CSVN, tạo mối liên hệ mật thiết và phối hợp tốt với Hội CMHS, các ban ngành địa phương để huy động mọi nguồn lực cùng tham gia vào hoạt động giáo dục của nhà trường; Thực hiện tốt thông tin 2 chiều với các cấp lãnh đạo.

2. Phó hiệu trưởng:

- Trực tiếp quản lý và chỉ đạo hoạt động chuyên môn toàn diện của trường; Xây dựng KH chỉ đạo chuyên môn cả năm, hàng tháng, hàng tuần; điều hành, chỉ đạo các tổ chuyên môn triển khai thực hiện KH; Đôn đốc, kiểm tra nề nếp giảng dạy, việc thực hiện QCCM của GV; Nhận xét, đánh giá, xếp loại năng lực GV và báo cáo kết quả thực hiện các nội dung của KH cho Hiệu trưởng.

- Chủ động tham mưu với HT các nội dung, giải pháp trọng tâm, cụ thể về chỉ đạo dạy học, đổi mới CT-SGK, KT đánh giá HS theo TT27/2020/BGD&ĐT, các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tự học BDTX, nâng cao chất lượng SHCM, chuyên đề, Hội thảo, Phụ trách công tác nề nếp bán trú, CLB, hoạt động ngoại khóa cấp Tiểu học... Phản ánh đến HT những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện KH và những đề xuất kiến nghị của GV, tham mưu biện pháp xử lý, giải quyết kịp thời.

- Đảm nhiệm thêm các công tác kiêm nhiệm khi được HT và các tổ chức phân công (Công tác Đảng, Đoàn thể). Hỗ trợ HT giữ mối liên hệ giữa nhà trường với phụ huynh, nhân dân và lãnh đạo địa phương trong các hoạt động phối hợp khi cần thiết.

- Chỉ đạo xây dựng, cập nhật, lưu trữ và quản lý các loại hồ sơ CM, hồ sơ KĐCLGD theo qui định.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Chỉ đạo tổ chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch của trường; xây dựng kế hoạch của tổ và điều hành các hoạt động chuyên môn thuộc phạm vi của tổ; trực tiếp điều hành GV trong tổ thực hiện chương trình dạy học, giáo dục HS, việc tự học tự bồi dưỡng; tổ chức SHCM theo hướng NCBH và đổi mới nội dung SHCM, ...

Trực tiếp động viên, đốc thúc, kiểm tra, đánh giá nhận xét tổ viên trong quá trình thực hiện kế hoạch, nội qui, qui chế CM. Báo cáo, phản ánh kịp thời tình hình, kết quả hoạt động của tổ cho PHT, Hiệu trưởng khi cần thiết.

Thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm khác do nhà trường phân công; hình thành và lưu trữ hồ sơ tổ, hồ sơ KĐCL, hồ sơ đảm bảo chất lượng.

4. Tổng phụ trách Đội

Trực tiếp chỉ đạo, điều hành và quản lý các hoạt động Đội - Sao - NGLL. Xây dựng kế hoạch hoạt động năm, tháng, tuần sát với nhiệm vụ năm học và tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động của trường, lớp theo kế hoạch; phối hợp với CM, CĐ tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động công ích, văn nghệ, TDTT... cho HS.

Tham gia giảng dạy một số tiết theo qui định; tham gia SHCM theo nhóm tổ và các hoạt động Đoàn thể, chính trị của trường, địa phương khi cần thiết.

Xây dựng, cập nhật và quản lý hồ sơ Đội, Sao, NGLL của liên đội, của trường.

5. Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên phụ trách môn học

Nghiên cứu, bổ sung góp ý vào kế hoạch của tổ, của trường, kế hoạch đoàn thể và cụ thể hóa các nội dung yêu cầu chung thành kế hoạch cá nhân; Tham gia xây dựng Hệ thống các qui chế trong trường học, tự giác thực hiện kế hoạch, qui chế đã đề ra.

Trực tiếp tổ chức dạy học, giáo dục và quản lý HS, tích cực đổi mới phương pháp theo định hướng phát triển năng lực cho HS, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, phụ đạo HS hạn chế năng lực nhận thức, đánh giá, xếp loại học sinh, tăng cường các biện pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phối hợp với TPT Đội, tạo môi trường giáo dục đạo đức và rèn KNS, tạo cơ hội cho HS bộc lộ và phát triển khả năng; xây dựng môi trường lớp học thân thiện, bình đẳng, cùng phát triển.

Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, có hiệu quả với BDD hội CMHS lớp trong việc thống nhất nội dung, phương pháp giáo dục, quản lý, chăm sóc và rèn luyện kỹ năng cho HS; phát huy tốt vai trò là cầu nối giữa nhà trường với phụ huynh trong công tác tuyên truyền, quán triệt, công khai và thực hiện chủ trương, kế hoạch nhà trường đề ra.

GV phụ trách môn học phối kết hợp với GVCN trao đổi tình hình học tập của HS thường xuyên và gửi đánh giá cuối kì, cuối năm cho GVCN.

6. Nhân viên:

Nhân viên kế toán, y tế học đường chịu trách nhiệm quán xuyến công việc theo nhiệm vụ đã được phân công

Nhân viên nhà bếp, lao công, bảo vệ thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng lao động, phối hợp cùng với các bộ phận trong nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Trên đây là dự thảo kế hoạch năm học 2024-2025 của cấp Tiểu học, trường PT Thực hành Sư phạm, xin được trình với Phòng GD&ĐT thành phố, sau khi Phòng GD&ĐT phê duyệt sẽ được chỉnh sửa và thông qua cán bộ giáo viên, nhân viên và hợp đồng lao động nhà trường đầu năm học 2024 – 2025, làm căn cứ định hướng cho việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lãnh đạo trường (để c/đ);
- Tổ chuyên môn (để t/h)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Phan Xuân Phồn